

36	Điều 13	Ngân hàng HTX Việt Nam	<p>Tại Điều 13 (Tên của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) của Dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung thêm Khoản 7 với nội dung cụ thể sau: "7. Tên gọi của tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng." Lý do:- Khoản 7 Điều 50 (Tên của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh) của Luật HTX quy định: "Chính phủ quy định chi tiết Điều này".- Khoản 1 Điều 50 Luật HTX quy định: "1. Tên tiếng Việt của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bao gồm hai thành tố theo thứ tự sau đây: a) Tên của hợp tác xã được bắt đầu bằng cụm từ "Hợp tác xã". Đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã thì tên bắt đầu bằng cụm từ "Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã". Tên của liên hiệp hợp tác xã được bắt đầu bằng cụm từ "Liên hiệp hợp tác xã"; b) Tên riêng được viết bằng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt, các chữ F, J, Z, W, chữ số và ký hiệu."- Trong khi đó, Luật các TCTD hiện hành không quy định cụ thể về tên gọi của các TCTD nói chung, TCTD là HTX nói riêng. Và trong dự thảo Luật các TCTD sửa đổi quy định: + Khoản 1 Điều 3 (Áp dụng Luật Các tổ chức tín dụng, các luật có liên quan và tập quán thương mại quốc tế): "1. Việc thành lập, tổ chức và hoạt động, tổ chức lại, giải thể, phá sản tổ chức tín dụng; việc thành lập, tổ chức và hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng phải tuân theo quy định của Luật này. Những nội dung không quy định tại Luật này phải tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và pháp luật có liên quan." + Khoản 5 Điều 6 (Hình thức tổ chức của tổ chức tín dụng) của dự thảo Luật các TCTD sửa đổi quy định: "5. Ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân được thành lập, tổ chức dưới hình thức hợp tác xã." + Tại Điều 73 Luật các TCTD hiện hành và Điều 80 (Tính chất và mục tiêu hoạt động) của dự thảo Luật Các TCTD sửa đổi quy định: "5. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã là loại hình tổ chức tín dụng được tổ chức theo mô hình hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng... Tổ chức tín dụng là hợp tác xã gồm ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân." Như vậy, trong Luật Các TCTD không có các Điều, Khoản quy định cụ thể về tên gọi nhưng đã khẳng định TCTD là hợp tác xã gồm các pháp nhân là: ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân. Do vậy, rất cần bổ sung quy định tên gọi đối với loại hình HTX hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng để: (i) thống nhất giữa các Bộ, Ngành trong việc xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật HTX,</p>	<p>Không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này. Điều 3 Luật HTX quy định: Trường hợp luật khác có quy định đặc thù về thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể, phá sản và hoạt động có liên quan của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thì áp dụng theo quy định của luật đó".</p>
----	---------	------------------------	---	--

			<p>Luật các TCTD và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về hợp tác xã; (ii) tạo điều kiện thuận lợi cho NHHTX, QTDND khi thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và giấy phép; (iii) tránh việc NHHTX, QTDND phải đổi tên, bổ sung thêm cụm từ "hợp tác xã" và "liên hiệp hợp tác xã" vào đầu tên gọi như quy định tại Khoản 1 Điều 50 Luật HTX năm 2023 khi đến thời gian hiệu lực thi hành. Mặt khác, trải qua hơn 30 năm xây dựng, hệ thống QTDND luôn nỗ lực phấn đấu nhằm xóa bỏ dư âm, ảnh hưởng xấu của sự đổ vỡ hàng loạt các HTX tín dụng giai đoạn trước năm 1990; đồng thời, đã nỗ lực vươn lên khẳng định vai trò vị trí, tạo dựng được uy tín, thương hiệu của mình trong suy nghĩ người dân cũng như trong công cuộc xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông nghiệp nông thôn.</p>	
--	--	--	---	--

37	Điều 13	Dự thảo Nghị định đã quy định về việc cấm đặt tên hợp tác xã xâm phạm sở hữu công nghiệp và biện pháp xử lý	Việc đặt tên của tổ hợp tác, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã cần được xem xét trong tương quan với không chỉ nhóm các tổ chức thuộc loại hình này mà còn cả loại hình doanh nghiệp nói chung, để tránh nhầm lẫn và tạo thuận lợi hơn cho các giao dịch. Tại Điều 13 dự thảo Nghị định quy định hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không được đăng ký tên trùng hoặc gây nhầm lẫn với tên của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác đã đăng ký. Đề nghị nghiên cứu chỉnh lý đảm bảo quy định đầy đủ các trường hợp mà hợp tác xã lấy tên của các tổ chức nổi tiếng để làm một phần hoặc toàn bộ tên của hợp tác xã. Vì vậy, nội dung dự thảo này cần được rà soát để trở nên toàn diện hơn. Cần nhắc nội dung này có thể đã được quy định trong Luật Sở hữu trí tuệ về tên thương hiệu.	Dự thảo ND đã quy định việc cấm đặt tên HTX, LHHTX xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp theo Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp xử lý
38	Điều 13, 14, 15, 16	Bộ Tư pháp	Quy định các quy chế pháp lý đối với tên riêng của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định không quy định các vấn đề tương tự liên quan đến tên riêng của tổ hợp tác, trong khi điểm a khoản 3 Điều 107 Luật Hợp tác xã năm 2023 quy định tổ hợp tác có quyền có tên riêng. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu để cân nhắc quy định cho phù hợp.	Quy định về tên của tổ hợp tác được quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật HTX và ND 77/2019/ND-CP. Nghị định chỉ quy định về thế nào là tên trùng của hợp tác xã khi đăng ký
39	Điều 16	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị xóa bỏ quy định tại câu 1 khoản 1 Điều 16 vì lý do đã nêu tại mục 1 như trên và để tránh việc quy định trùng lặp một nội dung trong cùng một văn bản. Bên cạnh đó, quy định tại khoản 3 Điều 16 nên được viết lại theo hướng việc thay đổi tên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là chế tài bị áp dụng đối với trường hợp việc sử dụng tên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp.	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa

40	Điều 16	Bộ Công an	<p>Tại Điều 16 dự thảo Nghị định quy định xử lý đối với trường hợp tên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp; tuy nhiên, quy định xử lý các trường hợp xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đã được quy định tại Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp. Do đó, đề nghị rà soát, chỉnh lý nội dung này để bảo đảm không trùng lặp với quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ.</p>	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa
41	Điều 16	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	<p>đưa nội dung “Tên riêng của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đề nghị đăng ký được coi là trùng với tên riêng của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác đã đăng ký khi được viết hoàn toàn giống với tên tiếng Việt của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã đăng ký, không kể chữ hoa hay chữ thường, trừ những hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã giải thể hoặc đã có quyết định có hiệu lực của Tòa án tuyên bố hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị phá sản” thành một điểm tại khoản 2 Điều này.</p>	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa
42	khoản 6 Điều 17	Bộ Tư pháp	<p>Dự thảo Nghị định mới chỉ quy định thủ tục dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi đăng ký trên hệ thống tại khoản 6 Điều 17 dự thảo Nghị định mà chưa quy định thủ tục dừng thực hiện thủ tục đăng ký đối với phương thức đăng ký hộ kinh doanh trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc quy định thống nhất trong dự thảo Nghị định về việc dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.</p>	Tiếp thu
43	Điểm a, khoản 2 Điều 17	Bộ Giao thông vận tải	<p>đề nghị quy định cụ thể các giấy tờ cần phải nộp trong hồ sơ đăng ký để nhập thông tin vào hệ thống thông tin về đăng ký Hợp tác xã.</p>	Các giấy tờ trong hồ sơ đã được quy định cụ thể tại các điều khoản quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký
44	Khoản 6 Điều 18	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	<p>Đề nghị tách thành 2 khoản 6 và 7.</p>	Nội dung về dừng thực hiện thủ tục đăng ký được áp dụng chung cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, không nhất thiết phải tách riêng

45	Điều 20	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Đề nghị cân nhắc quy định Điều này theo hướng dẫn chiếu toàn bộ nội dung đến quy định về giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để đảm bảo thống nhất do Điều 13 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 05/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đã có các quy định về phí dịch vụ thanh toán trực tuyến; trách nhiệm của ngân hàng hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cũng như trách nhiệm của cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính.	Điều 20 ngoài quy định về phí dịch vụ thanh toán trực tuyến; trách nhiệm của ngân hàng hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cũng như trách nhiệm của cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính còn quy định về thời điểm nộp lệ phí đăng ký kinh doanh và cách thức nộp lệ phí đăng ký kinh doanh (trực tiếp hoặc chuyển khoản)
46	Khoản 2 Điều 20	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	sửa đổi như sau: “Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã yêu cầu đăng ký không đúng theo quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải thông báo bằng văn bản phải <b>nêu rõ lý do</b> , nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho người thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện ghi toàn bộ yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký đối với mỗi một bộ hồ sơ do tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp trong một thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ”.	Cân nhắc tiếp thu, khi thông báo các nội dung cần sửa đổi, bổ sung, cơ quan đăng ký kinh doanh cũng đã phải chỉ ra các nội dung chưa phù hợp với quy định rồi
47	khoản 3 Điều 31, khoản 8 Điều 23	Bộ Tư pháp	khoản 3 Điều 31, khoản 8 Điều 23 dự thảo Nghị định quy định Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã. Trong khi đó, việc tổ chức đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lại do Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện (khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định) là chưa thống nhất. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc quy định về thẩm quyền đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã.	Tiếp thu
48	Điều 23	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	cần bổ sung “Giấy chứng nhận liên hiệp hợp tác xã” tại khoản 1, 2.	Điều 4 Luật HTX quy định Giấy chứng nhận đăng ký HTX cấp cho HTX và LHHTX

49	Khoản 1 Điều 28	Bộ Giao thông vận tải	Tại khoản 1 Điều 28 quy định về “Hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử bao gồm các giấy tờ theo quy định tại Nghị định này”: đề nghị quy định viện dẫn cụ thể tại khoản, Điều của Nghị định này.	Khoản 1 Điều 3 Dự thảo NĐ quy định đăng ký THT, HTX, LHHTX bao gồm đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi, thông báo thay đổi và các nghĩa vụ đăng ký, thông báo khác. Các trường hợp đăng ký cụ thể có quy định cụ thể về hồ sơ khác nhau.
50	Khoản 1 Điều 28	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Tách thành 02 khoản như sau: “1. Hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử bao gồm các giấy tờ theo quy định tại Nghị định này được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử. Hồ sơ đăng ký trên môi trường điện tử có giá trị pháp lý tương đương hồ sơ đăng ký bằng bản giấy. 2. Hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử phải bảo đảm các yêu cầu sau:”	Nghiên cứu tiếp thu
51	Tại điểm c, khoản 3 Điều 28	Bộ Giao thông vận tải	Tại điểm c, khoản 3 Điều 28 quy định về “Hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã... đăng ký trên môi trường điện tử phải kèm theo các giấy tờ, tài liệu quy định tại Điều 10 Nghị định này”: đề nghị xem lại dẫn chiếu, do Điều 10 quy định về “Ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.” không quy định các giấy tờ tài liệu như viện dẫn.	Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký thì phải kèm theo các giấy tờ liên quan đến ủy quyền quy định tại Điều 10 Nghị định
52	Khoản 5 Điều 29	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Bổ sung đối tượng liên hiệp hợp tác xã như sau: “5. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện cấp đăng ký và thông báo cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện cấp đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp gửi thông báo trên môi trường điện tử cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.	Tiếp thu

53	Điểm a, khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 30	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	bổ sung giấy chứng nhận liên hiệp hợp tác xã để đảm bảo đúng nội dung tiêu đề của Điều này.	Khoản 3 Điều 4 Luật HTX quy định Giấy chứng nhận đăng ký HTX cấp cho HTX và LHHTX
54	Khoản 1 Điều 31	Liên minh Hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh	Bổ sung nội dung "Nghị quyết của Đại hội đại biểu" vào Khoản 1, Điều 31 Dự thảo lần 2 của Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, cụ thể: "Hồ sơ đăng ký thành lập quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Hợp tác xã, trong đó, nghị quyết hội nghị thành lập được thay thế bằng Nghị quyết của Đại hội thành viên hoặc Nghị quyết của Đại hội đại biểu về việc thành lập quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương" Lý do: Tuỳ thuộc vào quy mô hoạt động và số lượng thành viên của Quỹ. Đối với các Quỹ có số lượng thành viên lớn trên 1.000 thành viên thì áp dụng việc tổ chức Đại hội đại biểu sẽ đúng với quy định.	Khoản 2 Điều 57 Luật HTX quy định Đại hội thành viên được tổ chức dưới hình thức đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu. Do đó, cụm từ "đại hội thành viên" đã đảm bảo bao gồm đại hội đại biểu,
55	Điều 32	Bộ Giao thông vận tải	Tại Điều 32 quy định về "Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tổ chức tín dụng là hợp tác xã": đề nghị thay đổi tên thành "Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký, tạm ngưng tổ chức tín dụng là hợp tác xã" do trong điều này quy định việc tạm ngưng tổ chức tín dụng là hợp tác xã.	Khoản 3 Điều 62 Nghị định 34/2016/NĐ-Cp quy định: "Phần, chương, mục, tiểu mục, điều trong văn bản phải có tiêu đề. Tiêu đề là cụm từ chỉ nội dung chính của phần, chương, mục, tiểu mục, điều". Do đó, không cần thiết phải đưa hết các nội dung quy định tại Điều này lên tên của Điều
56	Khoản 5 Điều 32	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Đề nghị nêu rõ "nơi đặt trụ sở chính của tổ chức tín dụng là hợp tác xã" để đảm bảo phù hợp và thống nhất.	Tiếp thu

57	Khoản 8,9 Điều 32	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 4, khoản 5 Điều này quy định việc TCTD là HTX đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của tổ chức tín dụng và giải thể tổ chức tín dụng được thực hiện tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đặt chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh hoặc nơi TCTD đặt trụ sở chính. Tuy nhiên, khoản 8, 9 Điều này quy định việc đăng ký được thực hiện tại Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Do đó, đề nghị Quý Bộ nghiên cứu để thống nhất về cơ quan đăng ký kinh doanh như giải trình của Quý Bộ tại Mục IV.2.1.a (trang 7) dự thảo Tờ trình.	Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa đảm bảo thống nhất
58	Khoản 4, 5 Điều 32	Ngân hàng HTX Việt Nam	Tại Khoản 4 và Khoản 5 Điều 32 của Dự thảo Nghị định, đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa cụm từ "cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện" thành cụm từ "Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt trụ sở chính, địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã" Lý do: Để phù hợp với thẩm quyền quy định tại Điều 6 và Khoản 8, Khoản 9 Điều 32 của Dự thảo Nghị định này.	Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa đảm bảo thống nhất



59	Điều 32	Ngân hàng HTX Việt Nam	<p>Các nội dung cụ thể quy định tại Điều 32 của Dự thảo Nghị định về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký thành lập TCTD là HTX; hồ sơ, trình tự, thủ tục thay đổi nội dung đăng ký HTX, thông báo thay đổi nội dung hoạt động...;</p> <p>hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh đối với TCTD là HTX;</p> <p>trình tự thủ tục liên quan đến việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch, thu hồi giấy phép khi giải thể TCTD là HTX...;</p> <p>đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, trao đổi kỹ lưỡng với NHNN Việt Nam' - Cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp đối với TCTD là HTX - để thống nhất xây dựng nội dung tại Điều 32 này nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho TCTD là HTX trong công tác đăng ký kinh doanh, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh.</p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhằm thống nhất quy định giữa các Luật liên quan, cụ thể là Luật các TCTD và Luật HTX, tránh sự sung đột, chông chéo cũng như bị thiếu, bỏ sót quy định tại những bước, khâu nhất định.</li> <li>- Nâng cao vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của từng Cơ quan quản lý nhà nước trong việc quản lý, hướng dẫn, triển khai trình tự, thủ tục các công việc liên quan đến đăng ký, thay đổi nội dung đăng ký, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đối với TCTD là HTX.</li> <li>- Theo quy định tại Luật các TCTD, có nhiều hình thức dẫn đến ngừng hoạt động của TCTD là HTX như tổ chức lại (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập), thanh lý, giải thể, phá sản. Tuy nhiên, trong Dự thảo Nghị định mới đề cập đến việc thu hồi giấy phép trong trường hợp giải thể.</li> </ul>	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ có ý kiến tại khoản 5, 8, 9 Điều 32 và đã tiếp thu
----	---------	------------------------	--	--

60	Khoản 1 Điều 45 khoản 3 Điều 49	Bộ Tư pháp	Khoản 1 Điều 45 dự thảo Nghị định quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo; khoản 3 Điều 49 dự thảo Nghị định quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký giải thể tự nguyện. Tuy nhiên, trong các thủ tục trên, dự thảo Nghị định quy định tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gửi thông báo bằng văn bản cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện để được cấp các Giấy xác nhận, Thông báo... là chưa thống nhất. Về mặt bản chất, thủ tục thông báo khác với thủ tục đăng ký, do thủ tục thông báo thường không phải là thủ tục hành chính; không có kết quả thực hiện thủ tục hành chính.	Tiếp thu, chỉnh sửa phù hợp
61	Khoản 1 Điều 45	Bộ Tư pháp	quy định về đăng ký tạm ngừng kinh doanh đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, trong đó: "Thời hạn tạm ngừng kinh doanh không được quá một năm. Sau khi hết thời hạn đã thông báo, nếu hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh vẫn tiếp tục tạm ngừng kinh doanh thì phải thông báo tiếp cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện". Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung trên và thực tiễn thi hành quy định về tạm ngừng kinh doanh, đánh giá khả năng bị lạm dụng kéo dài thời hạn tạm ngừng kinh doanh (nếu có) để quy định phù hợp trong dự thảo Nghị định.	Luật HTX không quy định tổng thời hạn tạm ngừng của HTX, do đó, Nghị định này không thể giới hạn quyền của HTX, LHHTX
62	Chương IV	Bộ Ngoại giao	Tại tiêu đề của Chương IV, đề nghị bổ sung cụm từ "Liên hiệp hợp tác xã" để đảm bảo phản ánh đầy đủ nội dung của các điều thuộc chương này.	Khoản 3 Điều 4 Luật HTX quy định: "Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã là văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử ghi thông tin về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã".

63	Chương IV	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh tên Chương IV để đảm bảo phù hợp với nội dung của chương này. Cụ thể, bổ sung cụm từ “liên hiệp hợp tác xã” vào tên Chương IV như sau: “Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh, giải thể, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”.	Khoản 3 Điều 4 Luật HTX quy định :“Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã là văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử ghi thông tin về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”.
64	Chương IV	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	sửa đổi nội dung tiêu đề như sau: “Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh, đăng ký giải thể, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”.	Khoản 3 Điều 4 Luật HTX quy định :“Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã là văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử ghi thông tin về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”.
65	Điều 47	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	xem xét lại nội dung của các Điều này do có đối tượng là tổ hợp tác, tuy nhiên chương IV không đề cập tới đối tượng là tổ hợp tác; hoặc đối tượng tổ hợp tác được các điều này điều chỉnh thì đề nghị bổ sung tổ hợp tác tại tiêu đề của Chương IV để đảm bảo tính thống nhất, khoa học.	Tiếp thu, chỉnh sửa

66	Điều 55	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	<p>Sửa đổi như sau:</p> <p>- Điểm b, khoản 1: “b) Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nhận được văn bản của Cơ quan quản lý thuế đề nghị khôi phục lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã sau khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã do cưỡng chế nợ thuế trong trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chưa chuyển sang tình trạng pháp lý đã giải thể trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã.”</p> <p>- Khoản 3: “Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định hủy bỏ quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi quyết định nêu trên đến trụ sở của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, đồng thời gửi thông báo về việc hủy bỏ quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và khôi phục tình trạng pháp lý của hộ kinh doanh cho Cơ quan quản lý thuế, đăng tải thông báo, quyết định trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.”</p>	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa
67	Khoản 1 Điều 56	Bộ Tư pháp	<p>trường hợp khôi phục tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong trường hợp cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện xác định hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không thuộc trường hợp phải thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã. Do hậu quả pháp lý của việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã có tác động lớn đến hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và có khả năng không thể khắc phục được (ví dụ, nếu hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã buộc phải thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 50 dự thảo Nghị định), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định rõ ràng, cụ thể trong dự thảo Nghị định về trách nhiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã trái pháp luật.</p>	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa.
68	Điều 57	Bộ Ngoại giao	<p>Tại Điều 57, đề nghị sửa "quyết định tuyên bố hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phá sản của Tòa án" thành "quyết định tuyên bố hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phá sản đã có hiệu lực thi hành" do quyết định này có thể bị kháng cáo, xem xét lại theo quy định của Luật Phá sản năm 2014.</p>	Dự thảo ND quy định theo điều 109 Luật Phá sản

69	Khoản 2 Điều 57	Bộ Ngoại giao	Khoản 2, Điều 109 Luật Phá sản năm 2014 quy định trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản, Tòa án nhân dân phải gửi quyết định cho cơ quan đăng ký kinh doanh để xóa tên doanh nghiệp, hợp tác xã trong sổ đăng ký kinh doanh. Tuy nhiên, khoản 2 Điều 57 chỉ quy định "chuyển tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã sang tình trạng đã phá sản". Vì vậy, đề nghị rà soát và cân nhắc điều chỉnh nội dung này cho phù hợp với pháp luật hiện hành.	cụm từ "xóa tên trong sổ đăng ký kinh doanh" là chỉ việc chấm dứt tư cách pháp nhân của doanh nghiệp, hợp tác xã và thực hiện khi việc cấp đăng ký kinh doanh và quản lý việc đăng ký của doanh nghiệp, hợp tác xã chưa thông qua hệ thống. Việc chuyển tình trạng pháp lý của doanh nghiệp, hợp tác xã trên hệ thống sang tình trạng đã phá sản khi nhận được tuyên bố phá sản của Tòa án đồng nghĩa với việc hợp tác xã chấm dứt tư cách pháp nhân
----	-----------------	------------------	---	--

70	Điểm c khoản 1 Điều 60	Bộ Tư pháp	<p>"Người đại diện tổ hợp tác có trách nhiệm đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác với Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thay đổi một trong các nội dung sau đây:... Ngành, nghề kinh doanh". Tuy nhiên, so sánh với trường hợp thay đổi ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp, Điều 5 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP quy định trường hợp thay đổi ngành, nghề kinh doanh, doanh nghiệp chỉ cần "gửi Thông báo đến Phòng Đăng ký kinh doanh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính". Dự thảo Nghị định tại Điều 39 cũng quy định hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chỉ có nghĩa vụ thông báo khi thay đổi ngành, nghề kinh doanh. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát về sự cần thiết của quy định tổ hợp tác có nghĩa vụ đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi thay đổi ngành, nghề kinh doanh, đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của tổ hợp tác.</p>	<p>- Hiện nay, đối với tổ hợp tác, kết quả của thủ tục hành chính về đăng ký thay đổi thông tin đăng ký tổ hợp tác bao gồm 02 loại: (1) là Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác và (2) là Ghi nhận thông tin trên Hệ thống. So với doanh nghiệp, hợp tác xã, kết quả thủ tục hành chính của tổ hợp tác đơn giản hơn (không có Giấy xác nhận thông tin đăng ký thay đổi). Nếu không ghi nhận thông tin ngành, nghề kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác và phát sinh thêm Giấy xác nhận sẽ làm tăng lượng giấy tờ tổ hợp tác cần lưu giữ, sử dụng để giao dịch với các cơ quan nhà nước khác và đối tác, bạn hàng. Nếu không ghi nhận thông tin ngành, nghề kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác và không phát sinh thêm Giấy xác nhận (chỉ ghi nhận và công bố ngành, nghề kinh doanh trên Cổng thông tin) sẽ chưa đảm bảo thuận tiện cho tổ hợp tác trong việc giao dịch với các cơ quan nhà nước khác và đối tác, bạn hàng. Do vậy, phương án ghi nhận ngành, nghề kinh doanh trên Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác như hiện tại sẽ thuận tiện nhất cho tổ hợp tác trong bối cảnh hiện nay. - So với doanh nghiệp, hợp tác xã, ngành, nghề kinh doanh của tổ hợp tác ít hơn về số lượng cũng như sự biến động, thay đổi. Do vậy, việc bỏ ngành, nghề kinh doanh ra khỏi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác là không cần thiết. - Về lâu dài, định hướng sẽ số</p>
----	---------------------------	---------------	---	---

				<p>hoá, điện tử hoá toàn bộ kết quả thủ tục hành chính của tổ hợp tác và tổ hợp tác có thể dễ dàng tra cứu, sử dụng các thông tin đăng ký tổ hợp tác được ghi nhận trên Hệ thống để phục vụ cho các giao dịch của tổ hợp tác.</p>
71	Điều 65	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	<p>Đề nghị cân nhắc gộp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này đồng thời có quy định cụ thể hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/đăng ký lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã để thuận lợi trong quá trình thực hiện.</p>	<p>- Gộp khoản 1 và khoản 2: Đây là quy định cho 2 trường hợp riêng, có thành phần hồ sơ khác nhau - Chính sửa quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp đổi Giấy để rõ hơn</p>

72	Khoản 5 Điều 65	Bộ Tư pháp	<p>"Các quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã đã thành lập và hoạt động trước thời điểm ngày 15/5/2021 thực hiện thủ tục đăng ký lại tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư...". Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ nguyên nhân lựa chọn thời điểm ngày 15/5/2021 để quy định các quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã có nghĩa vụ đăng ký lại, đảm bảo hợp lý, khả thi, không làm phát sinh khoảng trống pháp luật. Về nguyên tắc, thời điểm chuyển tiếp quy định tại dự thảo Nghị định cần thống nhất với quy định chuyển tiếp trong Luật Hợp tác xã.</p>	<p>Tiếp thu, Khoản 5 Điều 58 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP (có hiệu lực thi hành từ ngày 15/05/2021) quy định: Đối với các Quỹ hợp tác xã đã thành lập và đang hoạt động trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực: Tôi đa trong thời hạn 03 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, các Quỹ hợp tác xã phải rà soát, tổ chức sắp xếp lại:a) Mô hình hoạt động của Quỹ hợp tác xã;b) Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Quỹ hợp tác xã;c) Bổ sung vốn điều lệ tối thiểu của Quỹ hợp tác xã địa phương theo đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm a khoản 2 Điều 37 Nghị định này;d) Đăng ký lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ hợp tác xã địa phương tại Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với Quỹ hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh quyết định thành lập đối với Quỹ hợp tác xã hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.</p>
----	-----------------	------------	--	---



73	Khoản 5 Điều 65	Liên minh hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh	<p>Quy định chuyển tiếp Dự thảo Nghị định đối với các Quỹ hỗ trợ phát triển HTX (đã hoạt động theo mô hình HTX kể từ trước khi thời điểm Nghị định số 45/2021/NĐ-CP có hiệu lực (ngày 15/5/2021). Theo đó, hồ sơ đăng ký lại bao gồm: - Văn bản đề nghị bổ sung cập nhật thông tin, cập nhật thông tin đăng ký hợp tác xã (trong đó đề nghị có nội dung hướng dẫn cụ thể và không bao gồm: nội dung ngành, nghề kinh doanh và chữ ký của thành viên) ; - Điều lệ; - Nghị quyết của Đại hội thành viên hoặc Nghị quyết của Đại hội thành viên hoặc Đại đại biểu;- Danh sách thành viên đã góp vốn. - Bản sao giấy phép thành lập và hoạt động</p> <p>- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký thuế Lý do: Xem xét các nội dung tại Khoản 1, Điều 31 Dự thảo lần 2 của Nghị định, khoản 2 Điều 42 và Điều 43 của Luật Hợp tác xã 2023 về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có quy định về Giấy đề nghị đăng ký thành lập phải đảm bảo đầy đủ thông tin về "Họ, tên, chữ ký, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số định danh cá nhân hoặc số giấy tờ pháp lý đối với người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã". Thực tế khi áp dụng vào thực tế thì việc thu thập đầy đủ, chính xác nội dung về chữ ký trong Giấy đề nghị đăng ký thành lập gần như là điều không thể thực hiện được vì hiện tại Tổng số lượng thành viên tham gia góp vốn vào Quỹ trợ vốn xã viên HTX Tp.HCM lên đến 109.986 thành viên. Ngoài ra tại mục 2, Điều 15 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP có quy định: Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ được thành lập 01 Quỹ hợp tác xã địa phương. Theo đó chức năng nhiệm vụ của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX được quy định rõ là triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị do Nhà nước, chính quyền giao về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể thông qua công tác trợ vốn. Do đó, việc quy định nội dung ngành nghề kinh doanh trong giấy đề nghị đăng ký thành lập là không hợp lý và không cần thiết.</p>	<p>- Danh sách thành viên không yêu cầu chữ ký- Các chức năng, nhiệm vụ của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã được quy định cụ thể tại Điều 29 Luật Hợp tác xã. Việc kê khai ngành, nghề kinh doanh là bắt buộc</p>
<b>III. Ý KIẾN KHÁC</b>				

1	DT Tờ trình	Bộ Nội vụ	Tại dự thảo Tờ trình đề nghị làm rõ điều kiện về nguồn lực bảo đảm thi hành Nghị định; đề nghị bỏ nội dung đề xuất, kiến nghị liên quan đến việc kiện toàn hệ thống cơ quan đăng ký kinh doanh các cấp vì vậy cần xác định rõ việc xây dựng và triển khai Nghị định không phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế, bảo đảm phù hợp với chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế của Đảng và pháp luật hiện hành.	BKHĐT giữ nguyên mục V do đó là thực trạng khó khăn, vướng mắc của hệ thống Cơ quan đăng ký kinh doanh, tuy nhiên sẽ sửa đổi mục V theo hướng đề xuất Chính phủ chỉ đạo UBND các cấp sắp xếp nhân sự sao cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn của công việc tại địa phương mình.
2	Điểm 2, Mục IV, DT Tờ trình	Bộ Ngoại giao	Tại điểm 2, Mục IV, đề nghị rà soát, bổ sung làm rõ các quy định cụ thể của dự thảo Nghị định nhằm giúp khắc phục những bất cập trong các quy định về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ (như đã nêu tại điểm 3, Mục I).	Tiếp thu
3		Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát đầy đủ các trường hợp có thể gây ra khó khăn, vướng mắc trên thực tế khi nội dung về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP chấm dứt hiệu lực để có quy định chuyên tiếp cụ thể tại dự thảo Nghị định.	Tiếp thu

4		Bộ Tư pháp	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát toàn bộ dự thảo văn bản để đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ: <b>(i)</b> Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (trong đó có yêu cầu không được: "chỉ đạo, ban hành thể chế, cơ chế, chính sách có nội dung trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cài cắm lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ" - điểm d khoản 2 Điều 9); <b>(ii)</b> Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV (yêu cầu: "ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm", "lợi ích cục bộ" trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật" - Mục 3); <b>(iii)</b> Nghị quyết số 853/NQ-UBTVQH15 ngày 30/8/2023 về hoạt động chất vấn tại Phiên họp thứ 25 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV (yêu cầu: "Tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm", "lợi ích cục bộ" trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật" - Mục 2.1); <b>(iv)</b> Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.</p>	<p>Nghị định này được xây dựng nhằm khắc phục các tồn tại, vướng mắc trong quản lý nhà nước đối với đăng ký và hoạt động của hộ kinh doanh, đảm bảo thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, không vi phạm Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; (ii) Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV (yêu cầu: "ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm", "lợi ích cục bộ" trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật" - Mục 3); (iii) Nghị quyết số 853/NQ-UBTVQH15 ngày 30/8/2023 về hoạt động chất vấn tại Phiên họp thứ 25 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV (yêu cầu: "Tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm", "lợi ích cục bộ" trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật" - Mục 2.1); (iv) Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.</p> <p>Cụ thể: (i) Kế thừa những quy định của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP, Thông tư</p>
---	--	------------	---	---

				<p>số 03/2014/TT-BKHĐT, Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT đang thực hiện ổn định, không có vướng mắc và phù hợp với Luật Hợp tác xã năm 2023, đồng thời cải cách, hoàn thiện thêm một bước khung khổ pháp lý về hợp tác xã để nâng cao chất lượng dịch vụ công, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi gia nhập thị trường, hoạt động và rút lui khỏi thị trường, đồng thời đảm bảo mục tiêu quản lý nhà nước trong lĩnh vực đăng ký hợp tác xã.</p> <p>(ii) Tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi để hợp tác xã, tổ hợp tác, liên hiệp hợp tác xã thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo công tác đăng ký hợp tác xã, tổ hợp tác, liên hiệp hợp tác xã được quy định đầy đủ, chặt chẽ, rõ ràng, góp phần lành mạnh hóa môi trường kinh doanh, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hợp tác xã và các loại hình tổ chức kinh tế tập thể, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.</p>
5	Hồ sơ, trình tự, thủ tục	Bộ Tư pháp	Do nội dung dự thảo Nghị định có nhiều vấn đề kinh tế, kỹ thuật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xin ý kiến đối tượng chịu tác động; cơ quan, tổ chức có liên quan; chuyên gia, nhà khoa học và người làm thực tiễn để hoàn thiện dự thảo Nghị định, đảm bảo tính khách quan, hợp lý, khả thi (và chịu trách nhiệm về vấn đề này).	Tiếp thu

6	Hồ sơ, trình tự, thủ tục	Bộ Tư pháp	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung dự thảo Nghị định, bảo đảm quy định thống nhất, hợp lý và tuân thủ thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Chương V (thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật) Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020).</p>	Tiếp thu
7	Hồ sơ, trình tự, thủ tục	Bộ Tư pháp	<p>Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện thành phần hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, cơ quan chủ trì soạn thảo chú ý hoàn thiện Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (theo Mẫu số 01 Phụ lục V Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật); Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo (theo quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu trong dự thảo có quy định liên quan đến vấn đề bình đẳng giới)...; đảm bảo đúng và đầy đủ cả về thành phần, nội dung và hình thức các tài liệu trong hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định.</p>	Tiếp thu
8	Các chế định liên quan đến tổ chức tín dụng là hợp tác xã	Bộ Tư pháp	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, đảm bảo phù hợp với Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo nguyên tắc quy định tại Điều 3 Luật Hợp tác xã: "Trường hợp luật khác có quy định đặc thù về thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể, phá sản và hoạt động có liên quan của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thì áp dụng theo quy định của luật đó".</p>	Tiếp thu

9		Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ngoài ra, đề nghị rà soát (Điều 14, 25,...) và viết tắt đối với cụm từ “chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (sau đây gọi tắt là chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)” để thống nhất trên toàn dự thảo Nghị định.	Tiếp thu, rà soát và chỉnh sửa phù hợp, thống nhất
10	Về thẩm quyền cung cấp thông tin	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Về thẩm quyền của Bộ Kế hoạch và Đầu tư cung cấp thông tin về nội dung đăng ký, tình trạng pháp lý và các thông tin khác của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lưu giữ tại Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã: đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc bổ sung cung cấp thông tin này cho các cá nhân có liên quan, nhằm hỗ trợ việc công khai, minh bạch trong các giao dịch dân sự giữa tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã với các cá nhân	Luật Hợp tác xã không giao Chính phủ quy định nội dung này
11	Về kỹ thuật soạn thảo văn bản	Bộ Nội vụ	- Đề nghị rà soát dự thảo văn bản để quy định cụ thể thời gian thực hiện thủ tục hành chính như tại khoản 3 Điều 10, khoản 3 Điều 12, Điều 13, khoản 5 Điều 16 ... - Đề nghị rà soát dự thảo văn bản để biên soạn các quy định có tính chất chung như về quy định về giải thích thuật ngữ tại Điều 28 được kết cấu vào Chương I (Quy định chung) cho phù hợp hơn và bố cục các điều, khoản, điểm cho phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ) để thuận lợi trong việc dẫn chiếu và thực hiện (ví dụ như Điều 8, Điều 47...).	Tiếp thu
12	Hồ sơ trình	Bộ Giao thông vận tải	Về hồ sơ dự thảo Nghị định đề nghị hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại điều 37 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 (báo cáo đánh giá tác động của chính sách, báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật ...).	Tiếp thu

13	Đối với quy định về tổ hợp tác	Liên minh hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh	<p>Thứ nhất: Do nội dung dự thảo Nghị định chưa quy định rõ các nội dung về đối tượng là các Tổ hợp tác. Do đó, đề nghị: 1. Đề nghị chỉ áp dụng các nội dung được quy định trong Nghị định đối với các đối tượng tổ hợp tác sau : + Tổ hợp tác góp vốn theo hợp đồng hợp tác không xác định thời hạn + Tổ hợp tác góp vốn theo hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên. + Tổ hợp tác thành lập đề nghị thụ hưởng chính sách của Nhà nước. 2. Quy định lại cơ quan tiếp nhận về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tổ hợp tác là cấp phường/xã thay vì cấp quận/huyện như đã nêu trong dự thảo Nghị định 3. Đối với các tổ hợp tác khác thì khuyến khích đăng ký đồng thời tiếp tục áp dụng quy định của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính Phủ về Tổ hợp tác Lý do: Tại khoản 21 Điều 4 Luật hợp tác xã 2023 và Điều 504 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định Tổ hợp tác là tổ chức không có tư cách pháp nhân, được hình thành trên cơ sở hợp đồng hợp tác do ít nhất 02 thành viên tự nguyện thành lập, cùng góp vốn, góp sức lao động để thực hiện những công việc nhất định, cùng hưởng lợi và cùng chịu trách nhiệm. Ngoài ra, tại Khoản 2, Điều 107 của Luật HTX 2023 về nội dung thành lập, hoạt động của tổ hợp tác, có quy định: "Tổ hợp tác khi có góp vốn và hợp đồng hợp tác không xác định thời hạn hoặc có thời hạn từ 12 tháng trở lên hoặc tổ hợp tác đề nghị thụ hưởng chính sách của Nhà nước phải đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh; khuyến khích tổ hợp tác khác đăng ký" Do đó, việc quy định cụ thể đối tượng áp dụng của Nghị định đã nêu sẽ giúp cho các cán bộ ở cấp quận/huyện hiểu và phân biệt rõ các hình thức hoạt động của tổ hợp tác từ đó không bị lúng túng khi triển khai công tác quản lý nhà nước cũng như quy định thủ tục hành chính về tổ hợp tác, đồng thời giúp cho các thành viên THT nắm bắt, tiếp cận quy định thủ tục hành chính về THT được nhanh chóng và chính xác. Ngoài ra việc Quy định lại cơ quan tiếp nhận về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tổ hợp là cấp phường/xã sẽ tạo điều kiện thuận lợi về mặt di chuyển cho các thành viên muốn tham gia THT khi thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính có liên quan, từ đó thúc đẩy nhiều thành viên tham gia hơn.</p>	<p>1. Tiếp thu, chỉnh sửa để làm rõ các đối tượng đăng ký tổ hợp tác trong Điều 58 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tổ hợp tác 2. Cơ quan có chức năng, nhiệm vụ đăng ký kinh doanh ở cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Bên cạnh đó, trường hợp quy định cấp đăng ký tổ hợp tác ở cấp xã sẽ gặp khó khăn lớn về việc xây dựng, phát triển và duy trì Hệ thống cũng như nguồn lực hướng dẫn, đào tạo cán bộ. (3) THT thuộc đối tượng không phải đăng ký không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định này. Nghị định này quy định về đăng ký tổ hợp tác cho các đối tượng THT bắt buộc phải đăng ký hoặc khi có nhu cầu (4) Việc phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục đăng ký tổ hợp tác ở cấp xã sẽ gây khó khăn trong việc xây dựng, vận hành hệ thống và đào tạo, hướng dẫn sử dụng hệ thống. Trong thời gian tới, sẽ nghiên cứu và cụ thể hóa quy định phân cấp xuống cấp xã nếu đủ điều kiện.</p>
14	Về thành phần hồ sơ	Bộ Công thương	<p>đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính do dự thảo có quy định về cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký hợp tác xã.</p>	Tiếp thu

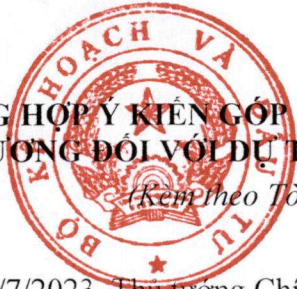
15	Về nội dung Dự thảo	Bộ Công thương	đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các quy định liên quan tới chủ thể là các tổ chức tín dụng theo pháp luật về Luật các tổ chức tín dụng để đảm bảo không chồng chéo, phù hợp.	Tiếp thu
16	Ý kiến chung	Ngân hàng HTX Việt Nam	Để đảm bảo sự đầy đủ, cũng như đồng bộ, nhất quán trong các Luật, tạo điều kiện thuận lợi cho TCTD là HTX triển khai thực hiện, đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu kỹ lưỡng, trao đổi, thông nhất với NHNN về các nội dung liên quan đến TCTD là HTX; đồng thời, tổ chức các Hội thảo với sự tham gia góp ý xây dựng của các bên liên quan như NHNN, Hiệp hội QTDND Việt Nam, NHHTX và các QTDND - đối tượng trực tiếp chịu điều chỉnh để có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho NHHTX và QTDND trong thực tiễn.	Tiếp thu



17	Ý kiến chung	Ngân hàng HTX Việt Nam	<p>Dự thảo Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã (HTX), liên hiệp HTX là một Dự án lớn và quan trọng, quy định cụ thể các nội dung về đăng ký tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX, quỹ hỗ trợ phát triển HTX, tổ chức tín dụng (TCTD) là HTX; trong đó quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ, những thay đổi cần đăng ký lại, thẩm quyền của các cơ quan... nên có ảnh hưởng trực tiếp đến tổ chức và hoạt động của các đối tượng chịu điều chỉnh. Tuy nhiên, đối tượng chịu điều chỉnh ngoài tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX được tổ chức và hoạt động theo Luật HTX còn có loại hình TCTD là HTX - là loại hình TCTD, được thành lập và hoạt động theo Luật chuyên ngành là Luật các TCTD nhưng được tổ chức dưới hình thức HTX. Điều 3 Luật HTX năm 2023 quy định: "Trường hợp luật khác có quy định đặc thù về thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể, phá sản và hoạt động có liên quan của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thì áp dụng theo quy định của luật đó". Hiện nay, dự thảo Luật các TCTD (sửa đổi) đang được khẩn trương nghiên cứu, xây dựng, lấy ý kiến góp ý để dự kiến trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp lần thứ 7 vào tháng 6/2024, trong đó có nhiều nội dung liên quan đến tổ chức, thành lập TCTD là HTX và việc cải tổ quy trình, cắt giảm thủ tục hành chính. Do vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho TCTD là HTX (bao gồm NHHTX và các QTDND) trong công tác đăng ký, kính đề nghị Cơ quan soạn thảo quan tâm, phối hợp chặt chẽ với NHNN Việt Nam - Cơ quan được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng dự thảo Luật các TCTD (sửa đổi) - để nắm bắt, thống nhất nội dung, trình tự, thủ tục đăng ký và đăng ký lại đối với TCTD là HTX.</p>	Tiếp thu
18	Ý kiến chung	Bộ Tài nguyên và Môi trường	<p>Nghị định quy định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nhằm quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 và hướng dẫn chi tiết một số nội dung có liên quan đến đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Do vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo Nghị định cần rà soát để quy định đầy đủ, chi tiết những nội dung được Quốc hội giao tại Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15; đồng thời đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với pháp luật khác có liên quan</p>	Tiếp thu

19	Căn cứ ban hành	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Về căn cứ ban hành Nghị định, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc việc căn cứ Luật Căn cước công dân số 59/2014/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 68/2020/QH14) vì Luật này sẽ hết hiệu lực khi Luật Căn cước số 26/2023/QH15 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.	Tiếp thu
20	Về quản lý dữ liệu cá nhân đăng ký kinh doanh	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Hiện nay, việc bảo mật dữ liệu cá nhân đã được luật hóa tại Việt Nam, phù hợp với xu hướng chung của thế giới. Tuy nhiên nội dung này chưa được thể hiện đầy đủ trong dự thảo Nghị định. Cụ thể, việc bảo mật thông tin của người đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và chính các thông tin của tổ hợp tác, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã cần được nghiên cứu quy định tại dự thảo, nhất là trong bối cảnh các cơ sở dữ liệu đang được kết nối liên thông. Các nội dung này đang được thể hiện tại khoản 4 Điều 9 về thông tin của người đăng ký và Điều 26 về thông tin của tổ hợp tác, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã, tuy nhiên dự thảo chưa có quy định phân loại các thông tin, bảo mật và trao đổi thông tin. Để đảm bảo tính bảo mật thông tin, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu quy định tại dự thảo Nghị định nội dung thông tin yêu cầu người đăng ký và về các tổ chức hợp tác xã, đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành	Việc bảo vệ dữ liệu cá nhân đã được quy định tại Nghị định số 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đồng thời, các biện pháp bảo vệ an ninh mạng được quy định tại Nghị định số 53/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng. Do vậy, Nghị định này không cần quy định chi tiết các nội dung trên, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này
21	Con dấu	Liên minh hợp tác xã Việt Nam	Đề nghị bổ sung quy định tổ hợp tác được sử dụng con dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử; quy định về đối tượng và trách nhiệm chủ tài khoản thanh toán của tổ hợp tác.	Luật không giao Chính phủ quy định nội dung này

22	Đăng ký mã số thuế	Liên minh hợp tác xã Việt Nam	<p>Theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành, những hợp tác xã “không đăng ký mã số thuế trong thời hạn 1 năm kể từ khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký” sẽ thuộc trường hợp bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã và thực hiện thủ tục giải thể bắt buộc. Tuy nhiên, nhiều hợp tác xã trong số này vẫn hoạt động hiệu quả, có nhiều đóng góp cho địa phương.</p> <p>Đề nghị bổ sung quy định đối với những hợp tác xã chưa đăng ký mã số thuế không thuộc trường hợp bị thu hồi giấy đăng ký kinh doanh và cho phép các hợp tác xã đăng ký bổ sung mã số thuế, tạo điều kiện cho các hợp tác xã tiếp tục duy trì hoạt động và không thuộc trường hợp phải giải thể bắt buộc.</p>	Các trường hợp thu hồi được quy định tại Điều 103 Luật Hợp tác xã năm 2023
----	--------------------	-------------------------------------	--	--



**BẢNG 2: TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN, SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ**

(Kèm theo Tờ trình số 900 / TTr-BKHĐT ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Ngày 18/7/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 857/QĐ-TTg ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5, trong đó, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, thời hạn hoàn thành tháng 3 năm 2024.

Ngày 30/11/2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có công văn số 10052/BKHĐT-ĐKKD gửi các Bộ, ngành, các địa phương, các cơ quan liên quan để lấy ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, thời hạn góp ý kiến trước ngày 16/12/2023.

Đến nay, đã hết thời hạn lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được ý kiến góp ý của /63 địa phương. Về cơ bản các ý kiến góp ý của các địa phương đều thống nhất đối với nội dung dự thảo Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại dự thảo Tờ trình và Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Bên cạnh đó, các địa phương cũng có một số ý kiến góp ý bổ sung để làm rõ một số quy định tại Dự thảo Nghị định. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có nghiên cứu, tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Nghị định. Cụ thể như sau:

- Tổng số địa phương xin ý kiến: 63, trong đó:

- Tổng số địa phương hoàn toàn nhất trí với Dự thảo Nghị định: 21 (Các Sở KHĐT: Gia Lai, Long An, Bình Thuận, Ninh Bình, Hậu Giang, Tuyên Quang, Hà Nam, Hưng Yên, Quảng Nam, Phú Thọ, Đắk Nông, Cà Mau, Lai Châu, Yên Bái, Vĩnh Phúc; Các UBND: Hòa Bình, Vĩnh Long, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Đồng Nai, An Giang)

- Tổng số địa phương cơ bản nhất trí và có góp ý bổ sung:

STT	Điều	Đơn vị tham gia ý kiến	Nội dung góp ý bổ sung	Ý kiến của Bộ KH&ĐT
<b>I. Ý KIẾN ĐỐI VỚI DỰ THẢO TỜ TRÌNH</b>				
1		Sở KHĐT Hồ Chí Minh	Thống nhất sự cần thiết ban hành Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	
2		Sở KHĐT tỉnh Trà Vinh	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình	



3		UBND tỉnh Hòa Bình	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình	
4		UBND tỉnh Thanh Hóa	Trên cơ sở sửa đổi bổ sung các nội dung của dự thảo Nghị định theo các ý kiến góp ý nêu trên; đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung vào nội dung dự thảo Tờ trình để đảm bảo thống nhất.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
5		Sở KHĐT Ninh Bình	Phần I: Sự cần thiết ban hành Nghị định Bổ sung một số nội dung sau tại “Mục 1. Hướng dẫn một số nội dung của Luật Hợp tác xã năm 2023”: - Khoản 5 Điều 107 Chương IX Luật Hợp tác xã năm 2023 giao Chính phủ quy định chi tiết các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này. - Khoản 3 Điều 29 Chương II Luật Hợp tác xã năm 2023 giao Chính phủ quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.	- Mục I.1 Tờ trình đã nhắc đến khoản 5 Điều 107 Luật Hợp tác xã năm 2023. - Khoản 3 Điều 29 Luật Hợp tác xã năm 2023 được nêu tại Mục I.2 Tờ trình.
6		Sở KHĐT Bình Phước	Tại điểm b, khoản 1 mục III (Căn cứ pháp lý): Đề nghị bổ sung căn cứ pháp lý Bộ Luật Dân sự năm 2015 vào căn cứ xây dựng dự thảo Nghị định. Lý do: Tại khoản 1 Điều 107 Luật Hợp tác xã năm 2023 có ghi “Việc thành lập, tổ chức, hoạt động của tổ hợp tác được thực hiện trên cơ sở hợp đồng hợp tác theo quy định của pháp luật dân sự”	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
<b>1. Công chứng, chứng thực văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho người đại diện</b>				
1		UBND tỉnh Bến Tre	Tại nội dung “VI. Những vấn đề xin ý kiến”: thống nhất với phương án đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư chọn, như đã nêu tại dự thảo Tờ trình.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
2		Sở KHĐT Bình Phước	Tại khoản 1 mục VI (Về văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho người đại diện): Thống nhất với phương án 1. Lý do: Giảm bớt gánh nặng về thủ tục hành chính cho thành viên tổ hợp tác; thống nhất với quy định tại Điều 12 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP về Đăng ký doanh nghiệp.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
3		Sở KHĐT Bắc Giang	- Về văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho người đại diện: Nhất trí phương án 1.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
4		UBND tỉnh Kiên Giang	Đề nghị chọn Phương án 1. Văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho một thành viên làm người đại diện của tổ hợp tác không bắt buộc công chứng, chứng thực. Giúp các thành viên tổ hợp tác giảm bớt gánh nặng về thủ tục hành chính.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
5		Sở KHĐT Phú Yên	Về văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho người đại diện: Đề xuất chọn phương án 1: Văn bản ủy quyền của thành viên Tổ hợp tác cho 01 thành viên làm người đại diện của Tổ hợp tác không bắt buộc công chứng, chứng thực nhằm để tạo điều kiện cho thành viên tổ hợp tác trong việc thực hiện thủ tục hành chính.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
6		Sở KHĐT Ninh Bình	1. Về văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho người đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình đề nghị chọn phương án 1 “Văn bản ủy quyền của thành	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến

			viên tổ hợp tác cho một thành viên làm người đại diện của tổ hợp tác không bắt buộc công chứng, chứng thực.”	
7		Sở KHĐT tỉnh Trà Vinh	- Về văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho người đại diện: thống nhất chọn phương án 2.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
8		Sở KHĐT Bắc Ninh	- Về văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho người đại diện: Nhất trí lựa chọn Phương án 1. Phương án này sẽ giảm bớt gánh nặng thủ tục hành chính cho thành viên tổ hợp tác, và phù hợp với quy định chung đối với việc ủy quyền trong các loại hình tổ chức kinh tế khác.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
9		UBND tỉnh Đồng Tháp	Thống nhất lựa chọn theo Phương án 1: Văn bản ủy quyền của thành viên tổ hợp tác cho một thành viên làm đại diện của tổ hợp tác không bắt buộc phải công chứng, chứng thực.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
<b>2. Ghi ngành, nghề kinh doanh của tổ hợp tác</b>				
1		Sở KHĐT tỉnh Trà Vinh	- Về việc ghi ngành, nghề kinh doanh của tổ hợp tác: thống nhất theo phương án 1.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
2		Sở KHĐT Bắc Giang	- Về việc ghi ngành, nghề kinh doanh của tổ hợp tác: Nhất trí với phương án 1.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
3		Sở KHĐT Bình Phước	Tại khoản 2 mục VI (Về việc ghi ngành, nghề kinh doanh của tổ hợp tác): Thống nhất với phương án 1. Lý do: Đảm bảo thống nhất cách ghi ngành, nghề kinh doanh giữa các đối tượng được quy định trong Dự thảo Nghị định; thống nhất với quy định trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
4		Sở KHĐT Phú Yên	Về việc ghi ngành, nghề kinh doanh của Tổ hợp tác: Đề xuất chọn phương án 1: ghi ngành nghề kinh doanh trong hồ sơ đăng ký theo ngành kinh tế cấp 4 trong hệ thống ngành kinh tế Việt Nam. Nhằm đảm bảo thống nhất trong cách ghi ngành, nghề kinh doanh của các đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
5		Sở KHĐT Bắc Ninh	- Về việc ghi ngành, nghề kinh doanh của tổ hợp tác: Nhất trí lựa chọn Phương án 1. Phương án này sẽ đảm bảo thống nhất cách ghi ngành nghề kinh doanh giữa các đối tượng được quy định trong dự thảo Nghị định, cũng như thống nhất với cách ghi ngành nghề của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tạo sự thống nhất chung giữa các đơn vị, chủ thể, các loại hình tổ chức kinh tế.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
6		UBND tỉnh Đồng Tháp	Thống nhất lựa chọn theo Phương án 1: Tổ hợp tác ghi ngành, nghề kinh doanh trong hồ sơ đăng ký theo ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
7		Sở KHĐT Ninh Bình	Về việc ghi ngành, nghề kinh doanh của tổ hợp tác Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình đề nghị chọn phương án 1 “Tổ hợp tác ghi ngành, nghề kinh doanh	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến

			trong hồ sơ đăng ký theo ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.”	
8	UBND tỉnh Kiên Giang		Về việc ghi ngành nghề kinh doanh của tổ hợp tác: Đề nghị chọn Phương án 1. Tổ hợp tác ghi ngành, nghề kinh doanh trong hồ sơ đăng ký theo ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam để đảm bảo tính thống nhất cách ghi ngành, nghề kinh doanh giữa các đối tượng.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
<b>3. Cơ quan đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã</b>				
1	Sở KHĐT tỉnh Trà Vinh		- Về cơ quan đăng ký đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã: thống nhất chọn phương án 1.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
2	Sở KHĐT Bắc Ninh		- Về cơ quan đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã: Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã Quế Võ tham gia ý kiến đề xuất Phương án 1. Tuy nhiên, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh nhất trí lựa chọn Phương án 2, thống nhất quan điểm với Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Phương án này sẽ đảm bảo thống nhất việc phân cấp cơ quan đăng ký kinh doanh cho các đối tượng được quy định trong dự thảo Nghị định; góp phần đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền về địa phương.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
3	Sở KHĐT Bình Phước		Tại khoản 3 mục VI (Về cơ quan đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã): Thống nhất với phương án 2. Lý do: Đảm bảo thống nhất việc phân cấp cơ quan đăng ký kinh doanh cho các đối tượng được quy định tại Nghị định.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
4	UBND tỉnh Kiên Giang		Về cơ quan đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã: Đề nghị chọn Phương án 2, Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã đăng ký tại cơ quan cấp huyện để đảm bảo tính thống nhất việc phân cấp cơ quan đăng ký kinh doanh tại Nghị định.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
5	UBND tỉnh Đắk Lắk		Về nội dung quy định cơ quan đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã (tại Mục 3 Phần V, trang 15), Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất chọn Phương án 2 với ưu điểm: "Dự thảo Nghị định đã quy định rõ cơ quan đăng ký kinh doanh là Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện". Tuy nhiên, Dự thảo Nghị định quy định cơ quan đăng ký kinh doanh cho loại hình này là Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh lại cho thống nhất. Ngoài ra, UBND	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến



			tỉnh Đắk Lắk đề xuất lựa chọn Phương án 1 (đăng ký tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư) để phù hợp với Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã; giảm bớt áp lực cho Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện như nội dung đề xuất, kiến nghị tại Dự thảo Tờ trình.	
6		Sở KHĐT Bắc Giang	- Về cơ quan đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã: Nhất trí phương án 2.	
7		UBND tỉnh Lạng Sơn	Về những vấn đề xin ý kiến: đề nghị xem xét thực hiện theo Phương án 1: Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã “mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ được thành lập 01 Quỹ hợp tác xã địa phương” và phù hợp với dự thảo Nghị định kèm theo.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
8		Sở KHĐT Ninh Bình	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình đề nghị chọn phương án 1 “Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.”	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
9		Sở KHĐT Phú Yên	Về cơ quan đăng ký kinh doanh đối với Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là HTX: Đề xuất chọn phương án 2: Giao về cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện nhằm đảm bảo tính thống nhất và phù hợp với việc quản lý nhà nước.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
10		UBND tỉnh Đồng Tháp	Thống nhất lựa chọn Phương án 1: Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh vì phù hợp với Nghị định số 45/2021/NĐ-CP.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
11		Sở KHĐT Hồ Chí Minh	Điều 73 Luật Các tổ chức tín dụng quy định: “Tổ chức tín dụng là hợp tác xã là loại hình tổ chức tín dụng được tổ chức theo mô hình hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng nhằm mục đích chủ yếu là tương trợ giữa các thành viên thực hiện có hiệu quả các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ và cải thiện đời sống. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã gồm ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân”. Căn cứ quy định nêu trên, để thống nhất về Cơ quan đăng ký mô hình hợp tác xã trong hệ thống tổ chức Cơ quan đăng ký kinh doanh đối với các chủ thể kinh doanh trong nền kinh tế; đề nghị điều chỉnh chức năng cấp đăng ký tổ chức tín dụng là hợp tác xã từ Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến



tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sang Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Phòng Tài chính – Kế hoạch).

Việc điều chỉnh nêu trên là phù hợp vừa về mặt hệ thống đăng ký vừa về mặt quản lý nhà nước sau đăng ký thành lập, cụ thể:

- Phòng Tài chính – Kế hoạch sẽ thống nhất cấp đăng ký cho các loại hợp tác xã, bao gồm hợp tác xã đơn thuần có bản chất quy định tại khoản 7 Điều 4 Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 và hợp tác xã là tổ chức tín dụng hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng (gồm có ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân) trên phạm vi địa bàn quản lý.
- Phòng Tài chính – Kế hoạch sẽ thống nhất thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các loại hợp tác do mình cấp đăng ký thành lập trên phạm vi địa bàn quản lý; tránh được sự chồng chéo với Phòng Đăng ký kinh doanh. Qua đó, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước đối với hợp tác xã sau đăng ký thành lập tại địa phương theo hướng phân định rõ ràng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cấp, từng cơ quan quản lý nhà nước cụ thể và tăng cường vai trò giám sát của xã hội (địa phương) đối với hợp tác xã.
- Tương tự như loại hình doanh nghiệp, tổ chức tín dụng tổ chức hoạt động theo mô hình doanh nghiệp của Luật Doanh nghiệp đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Phòng Đăng ký kinh doanh; tạo nên sự thống nhất cả về mặt đăng ký và mặt quản lý nhà nước đối với các loại hình doanh nghiệp tại Phòng Đăng ký kinh doanh.

Do vậy, tổ chức tín dụng tổ chức hoạt động theo mô hình hợp tác xã của Luật Hợp tác xã cũng cần được thống nhất đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã tại Phòng Tài chính – Kế hoạch.

- Pháp luật chuyên ngành, cụ thể là Luật Các tổ chức tín dụng, Thông tư số 31/2012/TT-NHNN ngày 26/11/2012 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về ngân hàng hợp tác xã, Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về quỹ tín dụng nhân dân đều không quy định cụ thể tổ chức tín dụng là hợp tác xã phải đăng ký kinh doanh tại Phòng Đăng ký kinh doanh.

Do vậy, việc điều chỉnh chức năng cấp đăng ký tổ chức tín dụng là hợp tác xã cho Phòng Tài chính – Kế hoạch không làm ảnh hưởng đến các quy định của pháp luật chuyên ngành điều chỉnh tổ chức hoạt động của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.

12	Sở KHĐT Hồ Chí Minh	Dự thảo Nghị định cần xem xét điều chỉnh việc cấp đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã thuộc chức năng, quyền hạn của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện (Phòng Tài chính – Kế hoạch) để đảm bảo thống nhất việc phân cấp Cơ quan đăng ký kinh doanh cho các đối tượng được quy định tại dự thảo Nghị định: quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã nên đăng ký tại Phòng Tài chính – Kế hoạch là phù hợp, thống nhất.	
13	Sở KHĐT Nghệ An	. - Về cơ quan đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã; tổ chức tín dụng là hợp tác xã: Đề nghị cơ quan soạn thảo thống nhất phương án cơ quan đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã; tổ chức tín dụng là hợp tác xã, cụ thể: Tại mục 3, phần VI, dự thảo Tờ trình: Cơ quan soạn thảo thống nhất phương án 2: Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện. Tuy nhiên, tại Điều 6, Điều 31, dự thảo Nghị định quy định: Cơ quan đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã là Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. + Trường hợp cơ quan soạn thảo thống nhất theo phương án 2, đề nghị điều chỉnh nội dung tại Điều 6, khoản 3 Điều 31; khoản 8 Điều 32 quy định Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện. + Trường hợp quy định cơ quan đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã là Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đề nghị bổ sung khoản 6, khoản 7 Điều 4 như sau: "6. Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký, không chịu trách nhiệm về những vi phạm pháp luật của quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã xảy ra trước và sau khi đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã. 7. Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không giải quyết tranh chấp giữa các thành viên của quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã với nhau hoặc với tổ chức, cá nhân khác hoặc giữa quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã với tổ chức, cá nhân khác." Lý do: Cần bổ sung quy định nguyên tắc áp dụng giải quyết thủ tục đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã và tổ chức tín dụng là hợp tác xã của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cũng như cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến, rà soát đảm bảo thống nhất

14	Sở KHĐT Lâm Đồng	- Thống nhất theo phương án của Bộ Kế hoạch và Đầu tư lựa chọn (Phương án 2)- Tại tiêu đề của Mục 3, trang 15 Dự thảo Tờ trình "Về cơ quan đăng ký kinh doanh, đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã" đề nghị sửa cụm từ "hỗ trợ" thành "hỗ trợ".	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
<b>4. Sử dụng chứng minh nhân dân trong thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã</b>			
1	Sở KHĐT tỉnh Trà Vinh	- Về việc sử dụng chứng minh nhân dân đối với cá nhân có quốc tịch Việt Nam trong đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: thống nhất chọn phương án 1.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
2	UBND tỉnh Đồng Tháp	Thống nhất lựa chọn Phương án 2: Bắt buộc sử dụng số định danh cá nhân đối với cá nhân có quốc tịch Việt Nam.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
3	Sở KHĐT Bình Phước	Tại khoản 4 mục VI (Về việc sử dụng chứng minh nhân dân đối với các nhân có quốc tịch Việt Nam trong đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã): Thống nhất với phương án 1. Lý do: Tôn trọng quyền sử dụng giấy tờ chứng thực cá nhân còn hiệu lực của cá nhân; thống nhất với quy định tại Điều 11 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP về Đăng ký doanh nghiệp.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
4	Sở KHĐT Bắc Giang	- Về việc sử dụng chứng minh nhân dân đối với cá nhân có quốc tịch Việt Nam: Nhất trí phương án 1.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
5	Sở KHĐT Ninh Bình	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình đề nghị chọn phương án 1 "Cho phép sử dụng chứng minh nhân dân còn hiệu lực trong đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đối với cá nhân chưa có số định danh cá nhân."	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
6	Sở KHĐT Bắc Giang	- Về việc sử dụng chứng minh nhân dân đối với các cá nhân có quốc tịch Việt Nam trong đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Nhất trí lựa chọn Phương án 1.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
7	Sở KHĐT Phú Yên	Việc sử dụng giấy tờ pháp lý cá nhân trong việc đăng ký THT, HTX, LH HTX: Đề xuất chọn phương án 2: Đảm bảo phù hợp với Luật căn cước; đồng thời tránh tình trạng phải cập nhật lại trên hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã khi CMND hết hiệu lực, tốn nhiều thời gian cho cả bên cơ quan quản lý nhà nước và người nộp hồ sơ	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
8	UBND tỉnh Kiên Giang	Về việc sử dụng chứng minh nhân dân đối với cá nhân có quốc tịch Việt Nam trong đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Đề nghị chọn Phương án 1. Cho phép sử dụng Chứng minh nhân dân còn hiệu lực trong đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đối với cá nhân chưa có số định danh cá nhân để tôn trọng quyền sử dụng giấy tờ chứng thực cá nhân còn hiệu lực của cá nhân,	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến

			góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân có nhu cầu đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	
9			- Nhất trí với đề xuất, kiến nghị do Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa ra.	Tiếp thu, tổng hợp ý kiến
<b>II. Ý KIẾN ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH</b>				
1	Phản căn cứ	Sở KHĐT Bình Định	Đề nghị xem xét lại căn cứ Luật Căn cước công dân ngày 20/11/2014 vì Luật Căn cước ngày 27/01/2023 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2024 và thay thế Luật Căn cước công dân ngày 20 tháng 11 năm 2014.	Tiếp thu
2	Điều 2	UBND tỉnh Tây Ninh	Theo quy định tại Luật Hợp tác xã năm 2023, Luật các tổ chức tín dụng và dự thảo Nghị định này, cụm từ “hợp tác xã” bao gồm tổ chức tín dụng là hợp tác xã (ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân), do vậy, tại Điều 2 về đối tượng áp dụng, đề nghị: - Sửa đổi khoản 2 thành: “Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã”. - Sửa đổi khoản 3 thành: “Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã”.	Đối tượng điều chỉnh của Luật Hợp tác xã 2023 là hợp tác xã. Đối tượng điều chỉnh của Luật Các tổ chức tín dụng là tổ chức tín dụng, trong đó có tổ chức tín dụng là hợp tác xã. Căn cứ ban hành Nghị định này là Luật Hợp tác xã và Luật Các tổ chức tín dụng. Do vậy, đối tượng điều chỉnh của Nghị định xác định rõ là hợp tác xã (theo Luật HTX) và tổ chức tín dụng là HTX (theo Luật Các tổ chức tín dụng)
3		Sở KHĐT Hà Tĩnh	Tại Khoản 1 Điều 2. Đối tượng áp dụng, xem xét ghi rõ: “Tổ hợp tác thuộc trường hợp phải đăng ký theo quy định của Luật Hợp tác xã...”. Vì theo Khoản 2, Điều 107 của Luật Hợp tác xã quy định: “Tổ hợp tác khi có góp vốn và hợp đồng hợp tác không xác định thời hạn hoặc có thời hạn từ 12 tháng trở lên hoặc tổ hợp tác đề nghị thụ hưởng chính sách của Nhà nước phải đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh”.	Theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã thì ngoài các tổ hợp tác thuộc đối tượng bắt buộc phải đăng ký theo quy định thì Luật khuyến khích các tổ hợp tác không thuộc đối tượng phải đăng ký thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác để được xem xét hưởng các chính sách ưu đãi của Nhà nước
4		Sở KHĐT Hà Giang	Tại mục 2 Điều 2 dự thảo quy định: “Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã; tổ chức tín dụng là hợp tác xã”. - Đề nghị sửa thành: “Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng hoạt động theo mô hình hợp tác xã”. - Lý do: mục 2 Điều 2 nêu “tổ chức tín dụng là hợp tác xã” thì mục 1 Điều 2 đã có đối tượng áp dụng là hợp tác xã, không cần nêu lại ở mục 2; tuy nhiên do đặc thù của loại hình tổ chức tín dụng này vừa thực hiện theo Luật Hợp tác xã, vừa thực hiện theo Luật các tổ chức tín dụng do đó để ở mục 2 Điều 2 là phù hợp.	Đối tượng điều chỉnh của Luật Hợp tác xã 2023 là hợp tác xã. Đối tượng điều chỉnh của Luật Các tổ chức tín dụng là tổ chức tín dụng, trong đó có tổ chức tín dụng là hợp tác xã. Căn cứ ban hành Nghị định này là Luật Hợp tác xã và Luật Các tổ chức tín dụng. Do vậy, đối tượng

				điều chỉnh của Nghị định xác định rõ là hợp tác xã (theo Luật HTX) và tổ chức tín dụng là HTX (theo Luật Các tổ chức tín dụng)
5		Sở KHĐT Nam Định	Tại mục 2, Điều 2: “Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã; tổ chức tín dụng là hợp tác xã”. Đề nghị điều chỉnh thành: “Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng hoạt động theo mô hình hợp tác xã”. Vì: nếu ở Mục 2, Điều 2 nêu: “tổ chức tín dụng là hợp tác xã” thì Mục 1, Điều 2 đã có đối tượng áp dụng là hợp tác xã, không cần nêu lại ở mục 2; tuy nhiên do đặc thù của loại hình tổ chức tín dụng này vừa thực hiện theo Luật Hợp tác xã, vừa thực hiện theo Luật các tổ chức tín dụng do đó đề ở Mục 2, Điều 2 là phù hợp.	Đối tượng điều chỉnh của Luật Hợp tác xã 2023 là hợp tác xã. Đối tượng điều chỉnh của Luật Các tổ chức tín dụng là tổ chức tín dụng, trong đó có tổ chức tín dụng là hợp tác xã. Căn cứ ban hành Nghị định này là Luật Hợp tác xã và Luật Các tổ chức tín dụng. Do vậy, đối tượng điều chỉnh của Nghị định xác định rõ là hợp tác xã (theo Luật HTX) và tổ chức tín dụng là HTX (theo Luật Các tổ chức tín dụng)
6	Điều 3	Sở KHĐT Hà Giang	“Đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là việc người thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đăng ký thông tin về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã dự kiến thành lập”. - Đề nghị sửa thành : “Đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là việc người được ủy quyền đăng ký thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đăng ký thông tin về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã dự kiến thành lập”. Lý do: Theo Điều 42 Luật Hợp tác xã quy định “Trước khi hoạt động, người được ủy quyền đăng ký thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thực hiện thủ tục đăng ký thành lập tại cơ quan đăng ký kinh doanh nơi đặt trụ sở chính”.	Tiếp thu
7		Sở KHĐT Bình Định	- Khoản 5, Điều 3 của dự thảo Nghị định quy định “Bản sao là giấy tờ được sao từ sổ gốc hoặc được chứng thực từ bản chính bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc đã được đối chiếu với bản chính”. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 6, Điều 2 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch thì “Bản sao là bản chụp từ bản chính hoặc bản đánh máy có nội dung đầy đủ, chính xác như nội dung ghi trong sổ gốc”. Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật, đề nghị Ban soạn thảo rà soát, quy định lại cho phù hợp. - Khoản 6, Điều 3 của dự thảo Nghị định quy định “Số hóa hồ sơ là quá trình	Các quy định về bản sao và số hóa hồ sơ tại Nghị định này là áp dụng riêng và đặc thù trong lĩnh vực đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

			chuyển đổi thông tin đang được thể hiện trên giấy trong thành phần hồ sơ đăng ký sang văn bản điện tử hoặc thông tin số”. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 5, Điều 3 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp thì “Số hóa hồ sơ là việc quét (scan) dữ liệu có sẵn trên giấy nhằm chuyển dữ liệu dạng văn bản giấy sang dạng văn bản điện tử”. Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật, đề nghị Ban soạn thảo rà soát, quy định lại cho phù hợp.	
8	Sở KHĐT Quảng Ngãi	“Điều 3. Giải thích từ ngữ: 1. ...; tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã với Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện và ... Đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bao gồm đăng ký thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các nghĩa vụ đăng ký, thông báo ...”. Sửa đổi, bổ sung thành: “Điều 3. Giải thích từ ngữ: 1. ...; tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã với Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện và ... Đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bao gồm đăng ký thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các nghĩa vụ đăng ký, thông báo ...”. Lý do: Dự thảo chưa quy định đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Tổ hợp tác. Do đó, bổ sung thêm cho phù hợp Luật hợp tác xác năm 2023.	Luật HTX 2023, Nghị định số 77/2019/NĐ-CP về tổ hợp tác không quy định về chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của tổ hợp tác	
9	Sở KHĐT Thái Bình	Tại Mục 1, Điều 3: “Đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là việc người thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đăng ký thông tin về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã dự kiến thành lập”. Đề nghị điều chỉnh thành: “Đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là việc người được uỷ quyền đăng ký thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đăng ký thông tin về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã dự kiến thành lập”. Lý do: Theo Điều 42 Luật Hợp tác xã: “Trước khi hoạt động, người được uỷ quyền đăng ký thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thực hiện thủ tục đăng ký thành lập tại cơ quan đăng ký kinh doanh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính”.	Tiếp thu	
10	Sở KHĐT Nam Định	Tại mục 1, Điều 3: “Đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là việc người thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đăng ký thông tin về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã dự kiến thành lập”. Đề nghị điều chỉnh thành: “Đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp	Tiếp thu	

			<p>tác xã là việc người được ủy quyền đăng ký thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đăng ký thông tin về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã dự kiến thành lập”</p> <p>Vì: theo Điều 42 Luật Hợp tác xã: “Trước khi hoạt động, người được ủy quyền đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thực hiện thủ tục đăng ký thành lập tại cơ quan đăng ký kinh doanh nơi đặt trụ sở chính”</p>	
11		UBND tỉnh Bến Tre	- Tại Điều 3: xem xét, bổ sung giải thích thêm các cụm từ: “Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã”.	Điều 29 Luật Hợp tác xã 2023, Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn hai Luật này đã có quy định về Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã, không cần bổ sung khái niệm vào Nghị định này
12		Sở KHĐT Bình Phước	- Nội dung quy định tại Điều 24 và Điều 25: Đề nghị Ban Soạn thảo nghiên cứu và chuyển lên Điều 3 của dự thảo quy định về giải thích từ ngữ cho phù hợp.	Nội dung tại Điều 24 và Điều 25 không chỉ quy định về tình trạng pháp lý mà còn quy định về quan hệ ràng buộc giữa các tình trạng pháp lý, do đó, cần thiết phải là có các Điều, khoản quy định riêng.
13	Điều 4	UBND tỉnh Đắk Lắk	Về nguyên tắc áp dụng giải quyết thủ tục đăng ký tại Điều 4: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bỏ cụm từ "...Giấy đề nghị đăng ký..." tại khoản 5 Điều 4 vì khi đăng ký thành lập HTX, Liên hiệp HTX thì chưa đăng ký con dấu.	Giấy đề nghị đăng ký là cụm từ dùng chung chỉ các trường hợp đăng ký có kèm theo giấy đề nghị đăng ký mà không chỉ áp dụng riêng cho trường hợp đăng ký thành lập (như đăng ký thay đổi, đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, đăng ký tạm ngừng kinh doanh...)
14	Điều 5	Sở KHĐT Nghệ An	Tại điểm a khoản 2 Điều 5 và khoản 1 Điều 6 Dự thảo Nghị định, đề nghị điều chỉnh từ "Trực tiếp nhận hồ sơ" thành "Tiếp nhận hồ sơ" Lý do: Theo nội dung Dự thảo Nghị định thì việc đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được thực hiện theo hai hình thức là nộp hồ sơ tại cơ quan đăng ký kinh doanh (trực tiếp) hoặc đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử (gián tiếp). Vì vậy, nên quy định "tiếp nhận hồ sơ" để phù hợp với hai hình thức đăng ký nêu trên	Cụm từ "trực tiếp nhận hồ sơ" được sử dụng trong Dự thảo Nghị định để chỉ việc cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện là người trực tiếp tiếp nhận hồ sơ đăng ký mà không phải qua một tổ chức trung gian nào khác. Cụm từ này không chỉ phương thức nhận hồ sơ là trực tiếp bản giấy hay bản điện tử.

15	UBND tỉnh Thanh Hóa	<p>Khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định nêu Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện là Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; chưa đề cập đến Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. Tại Điều 74 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định: “Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do Quốc hội quyết định thành lập, được áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt về kinh tế - xã hội, có chính quyền địa phương được tổ chức phù hợp với đặc điểm, yêu cầu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt đó” và khoản 1 Điều 75 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định: “Chính quyền địa phương tại đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Nguyên tắc tổ chức, phương thức hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt thực hiện theo quy định của Luật này”;</p> <p>Theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gồm có cơ quan chuyên môn của Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.</p>	Theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương thì việc tổ chức chính quyền địa phương, nhiệm vụ, quyền hạn và nguyên tắc tổ chức, phương thức hoạt động của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do Quốc hội quy định khi thành lập đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt đó.
16	- Sở KHĐT Quảng Ngãi-UBND tỉnh Bạc Liêu	<p>- Sửa đổi, bổ sung điểm g Khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định: Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện: 2. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: g) Yêu cầu tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện khi phát hiện hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh; Sửa đổi, bổ sung thành: g) Yêu cầu tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện khi phát hiện tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh; Lý do: điểm g Khoản 2 Điều 5 Dự thảo quy định yêu cầu tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện khi phát hiện hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh mà không quy định Tổ hợp tác không đáp ứng điều kiện kinh doanh. Do đó, bổ sung thêm Tổ hợp tác cho phù hợp theo quy định</p>	Tiếp thu
17	UBND tỉnh Tây Ninh	<p>Điều chỉnh điểm a khoản 2 Điều 5 - Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thành: “2. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:</p> <p>a. Trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã (trừ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã), liên hiệp hợp tác xã; xem xét tính hợp lệ của hồ sơ...”</p> <p>Lý do: Thẩm quyền cấp đăng ký đối với “Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã” là Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và</p>	Cơ quan trực tiếp tiếp nhận hồ sơ và cấp đăng ký đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã được quy định cụ thể tại Điều 6 và Điều 31 Dự thảo Nghị định



			Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, được quy định tại Điều 6 dự thảo Nghị định này.	
18	Sở KHĐT Hải Phòng	1. Tại điểm c, điểm d Khoản 2 Điều 5 của Dự thảo Nghị định quy định Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện như sau: “c) Phối hợp xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã; thực hiện việc chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật dữ liệu đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tại địa phương vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã; d) Cung cấp thông tin về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã trong phạm vi địa phương quản lý cho Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan quản lý thuế tại địa phương, các cơ quan có liên quan và các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;” Đề nghị sửa thành: “c) Phối hợp xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã; thực hiện việc chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật dữ liệu đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã tại địa phương vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã; d) Cung cấp thông tin về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, <b>tổ chức tín dụng là hợp tác xã</b> lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã trong phạm vi địa phương quản lý cho Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan quản lý thuế tại địa phương, các cơ quan có liên quan và các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;”	Tiếp thu trường hợp lựa chọn đăng ký tổ chức tín dụng là hợp tác xã tại Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện	
19	UBND tỉnh Đắk Lắk	Về chuẩn hoá dữ liệu: Dự thảo Nghị định đã quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, cấp tỉnh tại Điều 5, Điều 6. Tuy nhiên, công tác chuẩn hoá dữ liệu của Phòng Đăng ký kinh doanh bị trùng lặp với Phòng Tài chính - Kế hoạch. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh lại công tác chuẩn hoá dữ liệu tại điểm c khoản 2 Điều 5 và khoản 6 Điều 6 cho phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn của từng đơn vị.	Nghiên cứu sửa đổi theo hướng cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện sẽ thực hiện việc chuyển đổi, chuẩn hóa dữ liệu về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	
20	Sở KHĐT Nghệ An	Tại điểm d khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định đề nghị bổ sung nội dung: "d) <b>Định kỳ báo cáo</b> , cung cấp thông tin về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã..." Lý do: Theo quy định tại khoản 5, khoản 8 Điều 6 Dự thảo Nghị định thì cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có nhiệm vụ: Kiểm tra, giám sát cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan về tình hình đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã trên địa bàn theo quy định. Vì vậy, cần quy định cơ quan đăng ký kinh	Tiếp thu có chỉnh sửa theo hướng bổ sung nhiệm vụ "báo cáo" nhưng không quy định "định kỳ". Lý do: Việc báo cáo theo quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.	

			doanh cấp huyện có trách nhiệm báo cáo theo định kỳ thông tin về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gửi Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh để nắm bắt thông tin phục vụ công tác kiểm tra, giám sát cũng như báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	
21	Sở KHĐT Hồ Chí Minh	<p><b>“Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện2.</b></p> <p>Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:a) Trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã; xem xét tính hợp lệ của hồ sơ và cấp hoặc từ chối cấp đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã;b) Hướng dẫn tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã và người thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký;c) Phối hợp xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã; thực hiện việc chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật dữ liệu đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã tại địa phương vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã;d) Cung cấp thông tin về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã trong phạm vi địa phương quản lý cho Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cơ quan quản lý thuế tại địa phương, các cơ quan có liên quan và các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;đ) Trực tiếp kiểm tra hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo nội dung trong hồ sơ đăng ký;e) Yêu cầu tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã báo cáo về việc tuân thủ các quy định tại Luật Hợp tác xã khi cần thiết;g) Yêu cầu tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện khi phát hiện tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã không đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh;h) Thu hồi, giải thể, chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của pháp luật.i) Định kỳ báo cáo Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan liên quan về tình</p>	Tiếp thu	

			hình đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã trên địa bàn theo quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.k) Đăng ký kinh doanh cho tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật.”	
22		Sở KHĐT Bắc Giang	- Tại Điều 6, đề nghị sửa khoản 5 thành: Theo dõi, giám sát Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.	Phòng ĐKKD ngoài thực hiện chức năng giám sát còn thực hiện cả chức năng kiểm tra theo thẩm quyền của cơ quan nhà nước cấp trên
23	Điều 6	Sở KHĐT Hồ Chí Minh	<b>“Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương</b> 1. Kiểm tra, giám sát Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã.2. Phối hợp xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã.3. Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan về tình hình đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã trên địa bàn theo quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.”	Tiếp thu trong trường hợp lựa chọn phương án quỹ hỗ trợ phát triển HTX, tổ chức tín dụng là HTX đăng ký ở cấp huyện
24		UBND tỉnh Thanh Hóa	Khoản 1 Điều 6, Điều 32 dự thảo Nghị định quy định Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp tiếp nhận, xử lý hồ sơ, cấp đăng ký hợp tác xã là tổ chức tín dụng. Theo Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ ban hành tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, nhóm các thủ tục hành chính về đăng ký liên hiệp hợp tác xã đã được phân cấp giải quyết từ Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện; đồng thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Hợp tác xã năm 2012 (Liên hiệp hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân đăng ký tại Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư). Mặt khác, theo dự thảo Nghị định, thủ tục hồ sơ đăng ký quỹ tín dụng nhân dân được áp dụng như đối với hồ sơ thủ tục đăng ký hợp tác xã. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh nhiệm vụ đăng ký hợp tác xã là tổ chức tín dụng về cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện. Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ thực hiện đăng ký đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác	Tiếp thu trong trường hợp lựa chọn phương án tổ chức tín dụng là HTX đăng ký ở cấp huyện

			xã theo mô hình hợp tác xã quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.	
25		Sở KHĐT Hải Phòng	Tại Khoản 1, Khoản 4, Khoản 6 Điều 6 của Dự thảo Nghị định quy định Nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương như sau: “1. Hướng dẫn cá nhân, tổ chức thành lập quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký. Trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã; xem xét tính hợp lệ của hồ sơ và cấp hoặc từ chối cấp đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã. 4. Thu hồi, giải thể quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo quy định của pháp luật. 6. Phối hợp xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã; thực hiện việc chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật dữ liệu đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã tại địa phương vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã.” Đề nghị sửa thành: “1. Hướng dẫn cá nhân, tổ chức thành lập quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký. Trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã; xem xét tính hợp lệ của hồ sơ và cấp hoặc từ chối cấp đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã. 4. Thu hồi, giải thể quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã theo quy định của pháp luật. 6. Phối hợp xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã; thực hiện việc chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật dữ liệu quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tại địa phương vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã.”	Tiếp thu trong trường hợp tổ chức tín dụng là hợp tác xã đăng ký ở cấp huyện
26		Sở KHĐT Hà Tĩnh	Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh và cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã còn chưa thống nhất, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu và quy định cụ thể hơn (tại khoản 1 Điều 6. Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh còn mâu thuẫn với khoản 4 Điều 32 quy định về tiếp nhận và xử lý hồ sơ đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện);	Tiếp thu, rà soát để đảm bảo thống nhất cơ quan cấp đăng ký tổ chức tín dụng là HTX
27		UBND tỉnh Đồng Tháp	Điều 6, dự thảo về nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Theo dự thảo Tờ trình các vấn đề xin ý kiến về thẩm quyền đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã, Bộ Kế hoạch và Đầu tư lựa chọn Phương án 2 thẩm quyền thuộc Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện, nếu theo Phương án 2 thì nội dung dự thảo Điều 6 của	Tiếp thu, rà soát để đảm bảo thống nhất cơ quan cấp đăng ký tổ chức tín dụng là HTX

			Nghị định đề nghị loại bỏ một số khoản về nhiệm vụ của Phòng Đăng ký kinh doanh liên quan đến đối tượng là quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã. Trường hợp nếu lựa chọn Phương án 1 theo ý kiến đóng góp của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp thì thống nhất theo Điều 6 dự thảo Nghị định.	
28	Điều 7	UBND tỉnh Đồng Tháp	Điểm c khoản 1 Điều 7, dự thảo quy định quản lý nhà nước về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã Nếu chọn Phương án 2 về thẩm quyền của Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện trong đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo dự thảo Tờ trình, thì đề nghị chỉnh sửa loại bỏ nội dung quy định về “giám sát Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện nghiệp vụ về đăng ký THT, HTX, LHHTX” vì Phòng Đăng ký kinh doanh không thực hiện nhiệm vụ này. Trường hợp nếu lựa chọn Phương án 1 theo ý kiến đóng góp của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp thì thống nhất nội dung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 7 dự thảo Nghị định.	Tiếp thu, rà soát để đảm bảo thống nhất cơ quan cấp đăng ký tổ chức tín dụng là HTX
29		Sở KHĐT Bình Định	Điều 7. Quản lý nhà nước về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã Khoản 4 Điều 7 quy định về nhiệm vụ của UBND các cấp trong công tác quản lý nhà nước về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Tuy nhiên, trong nội dung quy định của khoản này chỉ quy định về nhiệm vụ của UBND cấp xã và UBND cấp tỉnh, không quy định về nhiệm vụ của UBND cấp huyện trong công tác quản lý nhà nước về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (trong khi Điều 5 dự thảo Nghị định có quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện). Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất giữa các điều khoản trong dự thảo Nghị định, đề nghị Ban soạn thảo rà soát, quy định lại cho phù hợp.	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa
30		Sở KHĐT Bình Định	Sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 2 Điều 7 Dự thảo Nghị định: Điều 7. Quản lý nhà nước về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: 2. Bộ Tài chính: a) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc kết nối giữa Hệ thống thông tin đăng ký thuế và Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã nhằm cung cấp mã số tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh; trao đổi thông tin về tình hình hoạt động và nộp thuế của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh; Sửa đổi, bổ sung thêm Chi nhánh, văn phòng đại diện vào điểm a Khoản 2 Điều 7 Dự thảo Nghị định: a) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc kết nối giữa Hệ thống thông tin đăng ký thuế và Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã nhằm	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa

			<p>cung cấp mã số tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, đơn vị phụ thuộc, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; trao đổi thông tin về tình hình hoạt động và nộp thuế của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, đơn vị phụ thuộc, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; Lý do: trong dự thảo tại điểm a Khoản 2 Điều 7 không quy định chi nhánh, văn phòng đại diện, trong khi quy định Chi nhánh, văn phòng đại diện đều được thể hiện trong các Điều của Dự thảo Nghị định. Do đó, bổ sung cho phù hợp với pháp luật có liên quan, cụ thể Luật Quản lý thuế quy định về chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị phụ thuộc: Tại điểm b Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 30 Luật Quản lý thuế số 38/2019/HQ13 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định đối tượng đăng ký thuế và cấp mã số thuế cho Chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị phụ thuộc, ... 2. Cấu trúc mã số thuế được quy định như sau: b) Mã số thuế 13 chữ số và ký tự khác được sử dụng cho đơn vị phụ thuộc... 3. Việc cấp mã số thuế được quy định như sau: a) Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác được cấp 01 mã số thuế duy nhất để sử dụng trong suốt quá trình hoạt động từ khi đăng ký thuế cho đến khi chấm dứt hiệu lực mã số thuế. Người nộp thuế có chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị phụ thuộc trực tiếp thực hiện nghĩa vụ thuế thì được cấp mã số thuế phụ thuộc. Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị phụ thuộc thực hiện đăng ký thuế theo cơ chế một cửa liên thông cùng với đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hợp tác xã, đăng ký kinh doanh thì mã số ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đồng thời là mã số thuế;</p>	
31		Sở KHĐT Bình Phước	- Tại Khoản 4 Điều 7: Đề nghị Ban soạn thảo chuyển Điểm d thành Điểm b và ngược lại cho phù hợp.	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu chỉnh sửa
32	Điều 8	Sở KHĐT Bình Phước	- Tại Điều 8 có ghi "...Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã không phải là giấy phép kinh doanh": Đề nghị quy định nội dung rõ hơn vì tại khoản 3 Điều 9 Luật Hợp tác xã quy định "hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được kinh doanh, sản xuất trong ngành, nghề mà pháp luật không cấm"; tại điểm a khoản 1 Điều 44 Luật Hợp tác xã quy định "Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: Ngành, nghề đăng ký kinh doanh không bị cấm đầu tư kinh doanh"; tại điểm a khoản 1 Điều 59 dự thảo Nghị định quy định "Tổ hợp tác được cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác khi có đủ điều kiện: Ngành, nghề đăng ký kinh doanh không bị cấm đầu tư kinh doanh".	Nội dung Điều 8 quy định Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã không phải là giấy phép kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện và phải được cấp phép kinh doanh theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
33	Điều 9	Sở KHĐT Bình Định	Điều 9. Sử dụng thông tin cá nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã Khoản 2, khoản 3, Điều 9 có quy định về "giấy chứng minh nhân dân" và "căn cước công	Nghị định này có hiệu lực từ 1/7/2024 nhưng đến 01/01/2025

			dân". Tuy nhiên, theo Luật Căn cước năm 2023 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2024) thì từ ngày 01/01/2025, chứng minh nhân dân sẽ hết hiệu lực; đồng thời, "Thẻ căn cước công dân" sẽ được cấp đổi thành "Thẻ căn cước" khi công dân có yêu cầu. Do vậy, Ban soạn thảo nên nghiên cứu, quy định lại cho phù hợp.	chứng minh nhân dân mới hết hiệu lực
34	Điều 10	Sở KHĐT Nghệ An	Tại điểm b khoản 2 Điều 10 Dự thảo Nghị định, đề nghị điều chỉnh thành nội dung: "b) Trường hợp ủy quyền cho tổ chức thực hiện thủ tục đăng ký, kèm theo hồ sơ đăng ký phải có bản sao hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký; giấy giới thiệu <b>hoặc văn bản khác có nội dung phân công nhiệm vụ</b> của tổ chức đó cho cá nhân trực tiếp thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký..." Lý do: Trong thực tế các tổ chức cung ứng dịch vụ thực hiện thủ tục hành chính sẽ sử dụng các loại giấy tờ khác nhau nhằm mục đích phân công nhiệm vụ cho nhân viên của tổ chức đó tiến hành các công việc theo hợp đồng cung cấp dịch vụ (có thể là giấy giới thiệu, giấy phân công nhiệm vụ, giấy công tác...); vì vậy, cần quy định theo hướng mở để tạo linh hoạt trong quá trình thực hiện thủ tục đăng ký.	Tiếp thu
35		UBND tỉnh Bến Tre	- Tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 10: xem xét bổ sung "Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân được ủy quyền nộp hồ sơ."	Nghiên cứu bổ sung quy định trường hợp người nộp hồ sơ không có căn cước công dân hoặc VNEID 2 để thực hiện thủ tục theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Dự thảo Nghị định thì phải nộp kèm bản sao giấy tờ pháp lý cá nhân của người nộp hồ sơ
36		Sở KHĐT Bình Phước	- Tại Khoản 2 Điều 10: Đề nghị đưa cụm từ "trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này" vào cuối nội dung Khoản 2 Điều 10 cho phù hợp.	Chỉnh sửa để phù hợp với nội dung của Khoản này như sau: "Trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, cá nhân ký tên tại văn bản đề nghị đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có thể ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã như sau: a) Trường hợp ủy quyền cho cá nhân... b) Trường hợp ủy quyền cho tổ chức..."

37	Điều 12	UBND tỉnh Bạc Liêu	Tại khoản 2 Điều 12 Dự thảo Nghị định, đề nghị điều chỉnh : "Mã số tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tồn tại trong suốt quá trình hoạt động của <b>tổ hợp tác, hợp tác xã, ....</b> chấm dứt hiệu lực"	Tiếp thu
38	Điều 13	UBND TP Đà Nẵng	- Đề nghị bổ sung quy định về cách đặt và sử dụng tên của tổ hợp tác như đối với hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã tại Điều 13	Quy định đặt tên tổ hợp tác tại Nghị định 77/2019/NĐ-CP. Phạm vi điều chỉnh của NĐ này là về đăng ký tổ hợp tác
39	Điều 14	UBND thành phố Hà Nội	Điều 14. Tên chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh: Đề nghị bỏ từ “không” và sửa thành: 1. Phần tên riêng trong tên chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được viết bằng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt, các chữ cái F, J, Z, W, chữ số, các ký hiệu và được sử dụng cụm từ “hợp tác xã”, “liên hiệp hợp tác xã”	Theo quy định tại khoản 4 Điều 50 Luật HTX thì tên chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh phải bao gồm tên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã kèm theo cụm từ "Chi nhánh" đối với chi nhánh, cụm từ "Văn phòng đại diện" đối với văn phòng đại diện, cụm từ "Địa điểm kinh doanh" đối với địa điểm kinh doanh. Dự thảo Nghị định quy định phần tên riêng trong tên của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh không được sử dụng cụm từ "hợp tác xã", liên hiệp hợp tác xã" để tránh nhầm lẫn giữa loại hình chi nhánh và hợp tác xã
40	Điều 17	UBND Kon Tum	Đề xuất sửa đổi điểm a, khoản 2, Điều 17 Dự thảo Nghị định từ “Có đủ giấy tờ theo quy định tại Nghị định này” thành “Có đủ giấy tờ theo quy định tại Nghị định này và thông tin của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã được kê khai đầy đủ vào các giấy tờ trong hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”; sửa đổi điểm b từ “Tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã được điền vào giấy đề nghị đăng ký” thành “Tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được đặt theo đúng quy định tại Nghị định này”.	Khoản 2 Điều 17 Dự thảo Nghị định quy định về điều kiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký vào Hệ thống. Việc đầy đủ hồ sơ và thông tin được kê khai đầy đủ là đáp ứng quy định về hồ sơ hợp lệ và được xem xét tại bước xử lý hồ sơ, không phải bước tiếp nhận hồ sơ
41		UBND thành phố Hà Nội	Điều 17. Tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã Đề nghị bổ sung thêm Mục e) địa chỉ thư điện tử, số điện thoại liên hệ của HTX, liên hiệp HTX	Điều 17 quy định về điều kiện tiếp nhận và nhập thông tin về hồ sơ trên Hệ thống. Thông tin về số điện thoại và thư điện tử của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là trong giấy đề



			Lý do: Để bảo đảm công tác quản lý thuế và công tác trao đổi thông tin giữa cơ quan thuế và người nộp thuế.	nghị yêu cầu hợp tác xã phải kê khai tại biểu mẫu. Nội dung này được nghiên cứu theo hướng yêu cầu số điện thoại của HTX là trường thông tin bắt buộc phải kê khai, thư điện tử là nếu có
42		UBND tỉnh Lạng Sơn	- Tại khoản 5 Điều 17 Chương I Dự thảo Nghị định: đề nghị bổ sung thêm thành phần tổ hợp tác.	Tiếp thu, chỉnh sửa tại Chương về đăng ký tổ hợp tác
43		UBND TP. Đà Nẵng	- Tại khoản 5 Điều 17: Đề nghị bổ sung quy định thông tin tổ hợp tác được liên thông sang cơ quan thuế để phù hợp với quy định mã số tổ hợp tác đồng thời là mã số thuế và mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội của tổ hợp tác (tại Điều 12)	Tiếp thu, chỉnh sửa tại Chương về đăng ký tổ hợp tác
44	Điều 18	Sở KHĐT Bình Định	Khoản 1, Điều 18 quy định “Cấp đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy trình dự phòng là việc cấp không thực hiện thông qua Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã”. Tuy nhiên, nội dung này mang tính giải thích từ ngữ; do vậy, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, chuyển toàn bộ nội dung này sang Điều 3 quy định về giải thích từ ngữ cho phù hợp. Tương tự như vậy, đề nghị Ban soạn thảo xem xét, chuyển toàn bộ nội dung quy định tại Điều 24, Điều 25 sang Điều 3 quy định về giải thích từ ngữ cho phù hợp.	Các nội dung đưa vào Điều 3 Giải thích từ ngữ khi được sử dụng nhiều trong nghị định. Việc cấp đăng ký theo quy trình dự phòng chỉ được quy định tại Điều 18 Dự thảo Nghị định. Điều 24 và Điều 25 quy định tình trạng pháp lý của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là quy định cụ thể, không mang hàm ý giải thích từ ngữ
45		UBND thành phố Hà Nội	Điều 18. Cấp đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy trình dự phòng Đề nghị bổ sung vào Mục 3. như sau: 3. Việc phối hợp giải quyết thủ tục cấp đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy trình dự phòng giữa Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện và Cơ quan quản lý thuế thực hiện theo quy trình luân chuyển hồ sơ bằng bản giấy hoặc bằng các hình thức điện tử khác, tùy theo năng lực phối hợp thực tế giữa hai cơ quan. Lý do: Đối với TH 2 cơ quan ở xa thì việc luân chuyển hồ sơ bằng bản giấy sẽ không đảm bảo về thời gian xử lý hồ sơ.	Nghiên cứu tiếp thu
46	Điều 21	Sở KHĐT Hải Phòng	Tại Khoản 2 Điều 21 của Dự thảo Nghị định quy định: “2. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chịu trách nhiệm chuyển đổi dữ liệu, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký của tổ hợp tác, hợp tác xã; Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm chuyển đổi dữ liệu, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã tại địa phương vào Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã. Thông tin được chuyển đổi, bổ	Tiếp thu trong trường hợp tổ chức tín dụng là hợp tác xã đăng ký ở cấp huyện

			<p>sung, cập nhật vào Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã phải trùng khớp với thông tin gốc tại hồ sơ đăng ký hợp tác xã.”</p> <p>Đề nghị sửa thành: “2. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chịu trách nhiệm chuyển đổi dữ liệu, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã; Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm chuyển đổi dữ liệu, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký của quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tại địa phương vào Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã. Thông tin được chuyển đổi, bổ sung, cập nhật vào Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã phải trùng khớp với thông tin gốc tại hồ sơ đăng ký hợp tác xã.”</p>	
47		Sở KHĐT Quảng Ngãi	<p>Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 21 Dự thảo Nghị định: Điều 21. Chuẩn hóa, chuyển đổi dữ liệu đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: 2. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chịu trách nhiệm chuyển đổi dữ liệu, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký của tổ hợp tác, hợp tác xã... Sửa đổi, bổ sung thêm “liên hiệp hợp tác xã” vào Khoản 2 Điều 21: 2. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chịu trách nhiệm chuyển đổi dữ liệu, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã... Lý do: Khoản 2 Điều 21 không quy định liên hiệp hợp tác xã của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện. Tuy nhiên, Khoản 4 Điều 21 Dự thảo Nghị định quy định chuyển đổi dữ liệu, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được thực hiện theo kế hoạch hàng năm của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện. Do đó bổ sung liên hiệp hợp tác xã vào Khoản 2 Điều 21 này cho phù hợp với Khoản 4 Điều 21 của Dự thảo Nghị định.</p>	Nghiên cứu tiếp thu. Khảo sát về tình trạng dữ liệu của tổ hợp tác tại các địa phương và TCT và đề xuất phương án chuyển đổi dữ liệu tổ hợp tác.
48		UBND tỉnh Lạng Sơn	Tại khoản 2 Điều 21 Chương I Dự thảo Nghị định: đề nghị bổ sung thêm thành phần là liên hiệp hợp tác xã.	Tiếp thu
49	Điều 26	UBND thành phố Hà Nội	<p>Điều 26. Cung cấp thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Đề nghị bổ sung như sau: Tổ chức, cá nhân có thể tra cứu thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã miễn phí tại địa chỉ <a href="http://www.dangkykinhdoanh.gov.vn">www.dangkykinhdoanh.gov.vn</a>, bao gồm: tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; mã số tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; địa chỉ của tổ hợp tác, địa chỉ trụ sở chính của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; ngành, nghề kinh doanh chính; tên người đại diện của tổ hợp tác, người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, thông tin liên hệ: email, số điện thoại.</p> <p>Lý do: Để bảo đảm công tác quản lý thuế và công tác trao đổi thông tin giữa cơ quan thuế và NNT</p>	email và số điện thoại của HTX là các trường thông tin trao đổi giữa Hệ thống đăng ký hợp tác xã và Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế, do vậy đã đảm bảo công tác trao đổi thông tin giữa hai ngành. Điều 26 quy định về các thông tin được tra cứu miễn phí trên Cổng. Do vậy, email và số điện thoại là thông tin bảo mật của hợp tác xã, không cần thiết phải được công khai

50	Điều 27	Sở KHĐT Ninh Thuận	<p>Tại khoản 2 Điều 27 của Dự thảo Nghị định, quy định: "Tổ chức, cá nhân sử dụng chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử để đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử",</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo, nghiên cứu bổ sung cụm từ "<b>hoặc sử dụng Tài khoản định danh điện tử</b>" vào trước cụm từ "để đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử".</p> <p>Viết lại thành: ""Tổ chức, cá nhân sử dụng chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử <b>hoặc sử dụng Tài khoản định danh điện tử</b> để đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử".</p> <p>Lý do: Cho phù hợp với Nghị định số 452020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử</p>	Việc sử dụng Tài khoản định danh điện tử là để đăng nhập vào Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã. Tổ chức, cá nhân phải sử dụng chữ ký số để ký số xác thực hồ sơ. Việc sử dụng Tài khoản định danh điện tử không thay thế cho việc sử dụng chữ ký số công cộng để nộp hồ sơ đăng ký trực tuyến.
51		UBND tỉnh Thanh Hóa	<p>Điều 27 dự thảo Nghị định quy định đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử, trong đó quy định tổ chức, cá nhân sử dụng chữ ký số theo quy định về giao dịch điện tử để đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử; không có quy định cho phép sử dụng tài khoản đăng ký kinh doanh để đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử. Để khuyến khích và tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên môi trường điện tử; đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định tổ chức, cá nhân có quyền lựa chọn sử dụng chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử hoặc sử dụng tài khoản đăng ký kinh doanh (được cấp bởi Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã) để đăng ký đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã như đối với cấp tài khoản đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử hiện nay.</p>	Không tiếp thu. Lý do: Luật Doanh nghiệp quy định việc sử dụng Tài khoản đăng ký kinh doanh để nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử nhưng không quy định việc sử dụng Tài khoản đăng ký kinh doanh để nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng điện tử.
52	Điều 29	Sở KHĐT Quảng Ngãi	<p>4. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp đăng ký tổ hợp tác, ... Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện cấp đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi thông báo trên môi trường điện tử cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 29 Dự thảo Nghị định: 4. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp đăng ký tổ hợp tác, ... Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện cấp đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi thông báo trên môi trường điện tử cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Thời gian gửi thông báo trên môi trường điện tử không muộn hơn tám giờ làm việc kể từ khi hệ thống tiếp nhận hồ sơ (hoặc trong ngày làm việc hoặc đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày). Lý do bổ sung: Theo Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005; Khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong</p>	Không tiếp thu. Lý do:- Nghị định số 45 và Nghị định số 61 đang quy định 2 bước tiếp nhận hồ sơ: tiếp nhận (chưa kiểm tra thông tin và chưa cấp mã số hồ sơ) và tiếp nhận chính thức (đã kiểm tra các thông tin tiếp nhận và cấp mã hồ sơ). Do vậy, việc trả thông báo yêu cầu sửa đổi bổ sung hồ sơ sau 8 tiếng là yêu cầu sửa đổi bổ sung đối với khâu tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa. Sau khi hồ sơ được tiếp nhận chính thức tại bộ phận một cửa và chuyển từ bộ phận một cửa đến đơn

			giải quyết thủ tục hành chính về điện tử; Khoản 4 Điều 11 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, quy định thời gian thực hiện giao dịch điện tử, trong khi Dự thảo Nghị định không quy định thời gian, cụ thể tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Nghị định số 20/2020/NĐ-CP quy định thời gian: * Nghị định số 61/2018/NĐ-CP: Điều 18. Chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết:... 3. ... và hồ sơ điện tử cho Bộ phận Một cửa của cơ quan có thẩm quyền đó trong ngày làm việc hoặc đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày ...” * Nghị định số 45/2020/NĐ-CP: Điều 11. Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử:... 4. Cán bộ, công chức, viên chức thông báo về việc tiếp nhận chính thức hoặc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ cho tổ chức, cá nhân không muộn hơn tám giờ làm việc kể từ khi hệ thống tiếp nhận. Do đó bổ sung thêm thời gian vào Khoản 4 Điều 29 Dự thảo Nghị định cho phù hợp với thời gian của Luật Giao dịch điện tử và Nghị định quy định chi tiết về Luật Giao dịch điện tử	vị chuyên môn thì thời hạn trả kết quả được tính theo quy định. - Nghị định về đăng ký hộ kinh doanh chỉ quy định 1 bước tiếp nhận hồ sơ, do vậy, thời hạn yêu cầu sửa đổi bổ sung hồ sơ trong vòng 03 ngày làm việc là phù hợp.
53	Chương II	UBND tỉnh Lạng Sơn	- Tiêu đề Chương II: đề nghị xem xét, bổ sung thành “Chương II. Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã; đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”.	Tiếp thu
54	Điều 31	Sở KHĐT Bắc Giang	- Ngoài ra, khi thống nhất lựa chọn phương án 2 về cơ quan đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã thì cần kết cấu lại Điều 6 và Điều 31 cho phù hợp.	Tiếp thu
55		UBND tỉnh Tây Ninh	Tại khoản 3 Mục VI Dự thảo Tờ trình, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất phương án 2: Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định quy định cơ quan đăng ký kinh doanh đối với các tổ chức này chưa thống nhất với dự thảo Tờ trình, cụ thể:- Đối với quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã được thực hiện tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã đặt trụ sở chính”.- Đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã, khoản 9 Điều 32 quy định: “Việc đăng ký đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã được thực hiện tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã”.	Tiếp thu, rà soát để đảm bảo thống nhất cơ quan cấp đăng ký tổ chức tín dụng là HTX

56		Sở KHĐT Ninh Thuận	<p>Tại khoản 1 Điều 31 của dự thảo Nghị định, quy định: "1. Hồ sơ đăng ký thành lập quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Hợp tác xã, trong đó, nghị quyết hội nghị thành lập được thay thế bằng Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc thành lập quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương".</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo, nghiên cứu bổ sung cụm từ "là tổ chức tài chính" vào trước cụm từ "hoạt động theo mô hình hợp tác xã"</p> <p>Viết lại thành: ""1. Hồ sơ đăng ký thành lập quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương là <b>tổ chức tài chính</b> hoạt động theo mô hình hợp tác xã thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Hợp tác xã, trong đó, nghị quyết hội nghị thành lập được thay thế bằng Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc thành lập quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương".</p> <p>Lý do: Cho phù hợp với khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.</p>	<p>Khái niệm quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã được quy định cụ thể tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP. Tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP có sử dụng khái niệm, cụm từ "quỹ hợp tác xã địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã"</p>
57	Điều 32	UBND tỉnh Sóc Trăng	<p>Tại khoản 1 và khoản 2 Đề nghị quy định cụ thể điều, khoản tham chiếu để thực hiện đối với hồ sơ, trình tự, thủ tục thành lập tổ chức tín dụng là hợp tác xã đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã, thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh</p> <p>Tại khoản 4 Đề nghị điều chỉnh quy định Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là cơ quan tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (Đối với chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng là hợp tác xã) của địa điểm kinh doanh (đối với phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã) cho thống nhất cơ quan cấp đăng ký hoạt động và cơ quan chấm dứt hoạt động tại khoản 8, khoản 9 Điều 32 (Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh là cơ quan tiếp nhận và xử lý hồ sơ cấp đăng ký hoạt động)</p>	<p>- Khoản 1 và khoản 2 Điều 32: Việc dẫn chiếu điều khoản có thể gây rối vì có nhiều trường hợp đăng ký thay đổi, thông báo thay đổi quy định tại Dự thảo Nghị định. Dự thảo đang sử dụng cụm từ "tương ứng" để chỉ dẫn đến các nội dung thực hiện tương tự như đối với hợp tác xã.- Khoản 4: Tiếp thu, rà soát cơ quan cấp đăng ký đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã để đảm bảo thống nhất</p>
58		Sở KHĐT Bình Định	<p>Theo quy định tại Điều 5, 6 của dự thảo Nghị định, thì đối tượng tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc thẩm quyền cấp đăng ký kinh doanh của Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện; còn đối tượng quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã thuộc thẩm quyền cấp đăng ký kinh doanh (kể cả giải thể, chấm dứt) của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh. Tuy nhiên, khoản 4, Điều 32 của dự thảo Nghị định quy định Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện tiếp nhận và xử lý hồ sơ chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức tín</p>	<p>Tiếp thu, rà soát cơ quan cấp đăng ký đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã để đảm bảo thống nhất</p>

			dụng là hợp tác xã), của địa điểm kinh doanh (đối với phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã); trong khi khoản 9 Điều 32 lại quy định việc đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã được thực hiện tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh. Như vậy chưa phù hợp với quy định tại Điều 5, 6 của dự thảo Nghị định.	
59		UBND tỉnh Thanh Hóa	Khoản 1, khoản 2 Điều 32 dự thảo Nghị định nêu địa điểm kinh doanh của hợp tác xã là tổ chức tín dụng là Phòng giao dịch. Quy định nêu trên là phù hợp với tổ chức tín dụng là Quỹ tín dụng nhân dân; tuy nhiên, theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư số 09/2018/TT-NHNN ngày 30/3/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của tổ chức tín dụng là hợp tác xã thì Phòng giao dịch Ngân hàng hợp tác xã là loại hình chi nhánh, là đơn vị phụ thuộc của Ngân hàng hợp tác xã, không phải là đơn vị phụ thuộc của chi nhánh. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu thống nhất quy định về đăng ký Phòng giao dịch của Quỹ tín dụng nhân dân và Ngân hàng hợp tác xã để thống nhất thực hiện trên phạm vi cả nước.	Nội dung này đã làm việc với Ngân hàng Nhà nước và thống nhất đăng ký Phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã theo loại hình địa điểm kinh doanh. NHNN không có ý kiến nội dung này tại Dự thảo ND
60		Sở KHĐT Hải Phòng	Tại Khoản 8, Khoản 9 Điều 32 của Dự thảo Nghị định quy định: “8. Việc đăng ký đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã được thực hiện tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức tín dụng là hợp tác xã đặt trụ sở chính. 9. Việc đăng ký đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã được thực hiện tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.” Đề nghị sửa thành: “8. Việc đăng ký đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã được thực hiện tại Cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi tổ chức tín dụng là hợp tác xã đặt trụ sở chính. 9. Việc đăng ký đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã được thực hiện tại Cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đặt địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.” * Lý do sửa đổi: do Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện là cơ quan trực tiếp cấp đăng ký về hợp tác xã, việc quy định Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện là cơ quan trực tiếp cấp đăng ký, thu hồi đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã là phù hợp. Tương ứng với quy định trên, các nhiệm vụ về quản lý, theo dõi, vận hành Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã đối với tổ chức tín	Tiếp thu trong trường hợp lựa chọn phương án tổ chức tín dụng là HTX đăng ký ở cấp huyện

			dụng là hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã cũng cần được điều chỉnh để Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện là đơn vị thực hiện.	
61		Sở KHĐT Nam Định	Đề nghị điều chỉnh các cụm từ “là hợp tác xã” thành: “hoạt động theo mô hình hợp tác xã” Vì: theo Luật Các tổ chức tín dụng: “Quỹ tín dụng nhân dân là tổ chức tín dụng do các pháp nhân, cá nhân và hộ gia đình tự nguyện thành lập dưới hình thức hợp tác xã để thực hiện một số hoạt động ngân hàng theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Luật hợp tác xã nhằm mục tiêu chủ yếu là tương trợ nhau phát triển sản xuất, kinh doanh và đời sống”; do đó việc sử dụng cụm từ “hoạt động theo mô hình hợp tác xã” là phù hợp	Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này có sử dụng cụm từ “tổ chức tín dụng là hợp tác xã” . Điều 73 Luật Các tổ chức tín dụng quy định: Tổ chức tín dụng là hợp tác xã là loại hình tổ chức tín dụng được tổ chức theo mô hình hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng nhằm mục đích chủ yếu là tương trợ giữa các thành viên thực hiện có hiệu quả các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ và cải thiện đời sống. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã gồm ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân”,
62		UBND tỉnh Bến Tre	- Tại khoản 1 Điều 6 và khoản 4, khoản 5 Điều 32: chưa thống nhất về cơ quan đăng ký kinh doanh là “Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương” hay “Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện”; và đề xuất cơ quan nào trực tiếp cấp giấy thành lập tổ chức tín dụng là hợp tác xã thì sẽ trực tiếp cấp giấy, thu hồi hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện.	Tiếp thu, rà soát để đảm bảo thống nhất
63		Sở KHĐT Hà Giang	Đề nghị điều chỉnh các cụm từ “là hợp tác xã” thành “ hoạt động theo mô hình hợp tác xã”. Lý do: Theo Luật các tổ chức tín dụng “Quỹ tín dụng nhân dân là tổ chức tín dụng do các pháp nhân, cá nhân và hộ gia đình tự nguyện thành lập dưới hình thức hợp tác xã để thực hiện một số hoạt động ngân hàng theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Luật Hợp tác xã nhằm mục tiêu chủ yếu là tương trợ nhau phát triển sản xuất, kinh doanh và đời sống”. Do đó sử dụng cụm từ “hoạt động theo mô hình hợp tác xã” là phù hợp.	Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này có sử dụng cụm từ “tổ chức tín dụng là hợp tác xã” . Điều 73 Luật Các tổ chức tín dụng quy định: Tổ chức tín dụng là hợp tác xã là loại hình tổ chức tín dụng được tổ chức theo mô hình hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng nhằm mục đích chủ yếu là tương trợ giữa các thành viên thực hiện có hiệu quả các hoạt động sản xuất, kinh

				doanh dịch vụ và cải thiện đời sống. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã gồm ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân",
64	UBND tỉnh Tây Ninh	- Khoản 9 Điều 32 của dự thảo Nghị định chưa phù hợp với quy định tại: - Khoản 4 Điều 32: "... Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng là hợp tác xã), của địa điểm kinh doanh (đối với phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã) theo quy định tại Điều 54 Nghị định này".- Điểm a khoản 2 Điều 5 về nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện: "Trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã".- Khoản 5 Điều 32 của dự thảo Nghị định quy định: "Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày quyết định thu hồi giấy phép có hiệu lực, tổ chức tín dụng là hợp tác xã gửi thông báo về việc giải thể đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đặt trụ sở của tổ chức tín dụng" chưa phù hợp với quy định tại:- Khoản 4 Điều 6 về nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: "Thu hồi, giải thể quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo quy định của pháp luật".- Khoản 8 Điều 32: "Việc đăng ký đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã được thực hiện tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức tín dụng là hợp tác xã đặt trụ sở chính".Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh phương án chọn tại dự thảo Tờ trình thống nhất với dự thảo Nghị định.	Tiếp thu, rà soát để đảm bảo thống nhất	
65	UBND tỉnh Đắk Lắk	Về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tổ chức tín dụng là hợp tác xã tại Điều 32: Tại khoản 4, khoản 5 quy định "... Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện tiếp nhận và xử lý hồ sơ..." mâu thuẫn với nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư. Đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp. Ngoài ra, cần quy định chi tiết hơn trình tự, thủ tục đăng ký thành lập mới cũng như đăng ký thay đổi nội dung cho loại hình này, vì tại khoản 1, khoản 2 Dự thảo chỉ quy định việc đăng ký "... thực hiện theo quy định tại Nghị định này..."	Tiếp thu, rà soát để đảm bảo thống nhất	
66	UBND tỉnh Kon Tum	Tại Dự thảo Tờ trình chọn phương án cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, tuy nhiên Dự thảo Nghị định xây dựng theo hướng cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh. Ngoài ra, tại Điều 32 Dự thảo Nghị định quy định việc đăng ký đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã được thực hiện tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nhưng việc giải	Tiếp thu, rà soát để đảm bảo thống nhất	



			thể tổ chức tín dụng là hợp tác xã, chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã thực hiện tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện. Cần xem xét, biên tập lại nội dung này để đảm bảo thống nhất việc phân cấp cơ quan đăng ký kinh doanh cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã và tổ chức tín dụng là hợp tác xã.	
67		UBND thành phố Hà Nội	Thêm 01 dấu đóng ngoặc đơn vào khoản 2 Điều 32 Dự thảo Lý do: do lỗi đánh máy của đơn vị soạn thảo.	Tiếp thu
68		UBND thành phố Hà Nội	Đề nghị xem xét, bổ sung cụm từ “nếu có” vào sau nội dung: “...theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và văn bản hướng dẫn luật này (nếu có)” tại các khoản 1, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 32 Dự thảo. Lý do: Để thống nhất cách viết được thể hiện tại khoản 2 Điều 32 Dự thảo	Tại các khoản 1, 3, 4 và 5 Điều 32, thành phần hồ sơ là các giấy tờ bắt buộc có, do đó, không bổ sung thêm cụm từ "nếu có". Khoản 2 Điều 32 trong một số trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã thì có thể cần hoặc không cần giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của NHNN nên Dự thảo ND quy định cụm từ "nếu có" trong khoản này.
69		UBND thành phố Hà Nội	Đề nghị xem xét, điều chỉnh hồ sơ đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã là các tổ chức tín dụng (TCTD) tại Điều 32, Điều 37 của dự thảo Nghị định phù hợp với Luật Các TCTD.- Lý do: Hợp tác xã là Các TCTD thuộc nhóm tổ chức quản trị đầy đủ (Theo Điều 56 Luật hợp tác xã). Tuy nhiên thực tế phát sinh một số trường hợp vì lý do bất khả kháng nên có giai đoạn không có Chủ tịch Hội đồng quản trị, nên không thể hoàn thiện hồ sơ theo điểm a, khoản 1, Điều 7 của dự thảo Nghị định. Theo khoản 1 Điều 12 của Luật Các TCTD số 47/2010/QH12 quy định về người đại diện theo pháp luật của tổ chức tín dụng “1. Người đại diện theo pháp luật...a) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên của tổ chức tín dụng; b) Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng”. Theo khoản 2 Điều 3 của Luật Các TCTD quy định: “Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật này với các Luật khác có liên quan... thì áp dụng theo quy định của Luật này”. Tại khoản 2 Điều 32 của Dự thảo Nghị định quy định hồ sơ thay đổi nội dung tổ đăng ký hợp tác xã đối với TCTD là hợp tác xã thực hiện theo quy định tại Nghị định này và phải có bản sao giấy phép hoặc văn bản chấp thuận do NHNN Việt Nam hoặc NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp theo quy định của Luật Các TCTD và các văn bản hướng dẫn	Dự thảo Nghị định quy định thành phần hồ sơ đăng ký thay đổi của tổ chức tín dụng là hợp tác xã thực hiện theo quy định của Nghị định này, kèm theo bản sao giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của NHNN (nếu có) theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và văn bản hướng dẫn Luật này. Như vậy, trường hợp Luật Các TCTD không yêu cầu thay đổi về người đại diện theo pháp luật phải có giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của NHNN thì thành phần hồ sơ đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật không yêu cầu các văn bản này. Đồng thời, Ngân hàng nhà

			Luật này (nếu có). Căn cứ khoản 6 Điều 4 Luật Các TCTD thì Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) là TCTD theo mô hình hợp tác xã, thực hiện theo quy định của Luật Các TCTD và Luật hợp tác xã. Theo quy định hiện nay, NHNN thực hiện chấp thuận nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Chủ tịch HDQT của QTDND mà không chấp thuận về người đại diện theo pháp luật của QTDND.	nước Việt Nam cũng không có ý kiến đối với nội dung này.
70	Điều 34	UBND tỉnh Sóc Trăng	Đề nghị bổ sung trình tự, thủ tục đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện và thành phần hồ sơ đối với trường hợp thông báo địa điểm kinh doanh. Do hiện nay Dự thảo Nghị định chỉ quy định hồ sơ đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện và trình tự, thủ tục đăng thông báo địa điểm kinh doanh	Dự thảo ND quy định hồ sơ lập địa điểm kinh doanh chỉ gồm thông báo lập địa điểm kinh doanh. Nội dung này sẽ được chỉnh sửa để rõ ý hơn
71	Điều 35	Sở KHĐT Quảng Ngãi	Sửa đổi, bổ sung thêm cụm từ “Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ” vào các Khoản 3 Điều 35, 36, 37, 38 và Khoản 2 Điều 39, 40, 41 Dự thảo Nghị định: Lý do: Tại Khoản 2 Điều 42 và Điều 43 Dự thảo Nghị định quy định thời hạn trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ thì cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp Giấy trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, trong khi các Điều 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41 không quy định thời gian, dù dự thảo vẫn quy định rõ sau khi kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký, thay đổi thông tin chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh tương tự Điều 42 và 43.	Tiếp thu, rà soát để đảm bảo thống nhất
72	Điều 37	Sở KHĐT Nghệ An	Tại điểm a khoản 1 Điều 37 Dự thảo Nghị định đề nghị điều chỉnh, bổ sung thành nội dung: "a) Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật do Chủ tịch Hội đồng quản trị đổi với tổ chức quản trị đầy đủ hoặc Giám đốc đối với tổ chức quản trị rút gọn ký; <b>trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị đổi với tổ chức quản trị đầy đủ hoặc Giám đốc đối với tổ chức quản trị rút gọn đồng thời là người đại diện theo pháp luật thì người ký thông báo là người mới được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị đổi với tổ chức quản trị đầy đủ hoặc Giám đốc đối với tổ chức quản trị rút gọn ký</b> ". Lý do: Việc ký thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật được thực hiện sau khi Nghị quyết thay đổi người đại diện theo pháp luật có hiệu lực. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị đổi với tổ chức quản trị đầy đủ hoặc Giám đốc đối với tổ chức quản trị rút gọn đồng thời là người đại diện theo pháp luật; sau khi ban hành Nghị quyết thay đổi người đại diện theo pháp luật; thì người khác đã được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị đổi với tổ chức quản trị đầy đủ hoặc Giám đốc đối với tổ chức quản trị rút gọn, do đó người ký thông báo phải là người mới được bầu.	Tiếp thu

73		UBND Kon Tum	<p>Tại Dự thảo Nghị định quy định giấy tờ trong hồ sơ đăng ký thành lập, thay đổi người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có “danh sách, số định danh cá nhân của người đại diện theo pháp luật là người Việt Nam; danh sách, hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài của người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài” nhưng không nêu rõ là danh sách gì. Trường hợp đây là danh sách người đại diện theo pháp luật thì không cần thiết vì trong hồ sơ đăng ký đã có kê khai nội dung này, bao gồm cả số định danh cá nhân. Do vậy, đề xuất bỏ danh sách, số định danh cá nhân của người đại diện theo pháp luật là người Việt Nam ra khỏi thành phần hồ sơ; biên tập lại thành “Hồ sơ gồm các giấy tờ sau: [...] c, Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài của người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài.”</p>	<p>Theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Hợp tác xã 2023 thì một trong những thành phần hồ sơ đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là: Danh sách, số định danh cá nhân của người đại diện theo pháp luật là người Việt Nam; danh sách, bản sao giấy tờ pháp lý của người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài</p>
74	Điều 38	Sở KHĐT Nghệ An	<p>Tại điểm c khoản 1 Điều 38 dự thảo Nghị định đề nghị điều chỉnh thành nội dung: “Văn bản của cơ quan đăng ký đầu tư nơi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư”. Lý do: Thống nhất theo quy định tại Luật Đầu tư về cơ quan đăng ký đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đăng ký đầu tư đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có địa chỉ trụ sở chính ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp</p>	<p>Chỉnh sửa thành: “Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài theo đúng quy định tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT quy định về biểu mẫu áp dụng trong hoạt động đầu tư</p>
75		UBND tỉnh Thanh Hóa	<p>Điểm c khoản 1 Điều 38 dự thảo Nghị định quy định hồ sơ đăng ký thay đổi vốn điều lệ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, trong đó có “Văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư”. Tại khoản 2 Điều 3 Luật Đầu tư năm 2020 quy định: “Cơ quan đăng ký đầu tư là cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư”; khoản 1, khoản 2 Điều 39 Luật Đầu tư năm 2020 quy định: “(1) Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này; (2) Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này”; khoản 2 Điều 66 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư quy định: “Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài đầu tư góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Đầu</p>	<p>Tiếp thu, Chỉnh sửa thành: “Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài theo đúng quy định tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT quy định về biểu mẫu áp dụng trong hoạt động đầu tư</p>

			<p>tr nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp cho cơ quan đăng ký đầu tư nơi tổ chức kinh tế đặt trụ sở chính”; theo đó cơ quan đăng ký đầu tư gồm 02 cơ quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế.</p> <p>Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa quy định tại điểm c khoản 1 Điều 38 dự thảo Nghị định nêu trên thành: “Văn bản của Cơ quan đăng ký đầu tư chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư”.</p>	
76		UBND thành phố Hà Nội	<p>Điều 38. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ</p> <p>Đề nghị bổ sung quy định về chứng minh số vốn góp đã đăng ký, thời hạn hoàn thành đăng ký vốn góp, nội dung xử lý trong trường hợp không góp đủ vốn theo quy định.</p> <p>Lý do: Để bảo đảm nội dung đăng ký của HTX, liên hiệp HTX đúng thông tin và hạn chế rủi ro trong công tác quản lý thuế.</p>	Việc góp vốn điều lệ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã quy định tại Điều 74 Luật Hợp tác xã, không thuộc phạm vi điều chỉnh và được giao hướng dẫn của Nghị định này
77	Điều 44	Sở KHĐT Nghệ An	<p>Tại điểm c khoản 1 Điều 44 Dự thảo Nghị định: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, quy định cụ thể hơn về các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu cơ quan đăng ký kinh doanh không chấp thuận việc đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Lý do: Trên thực tế, cơ quan đăng ký kinh doanh thường xuyên nhận được văn bản yêu cầu không được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của cơ quan Hải quan. Theo quy định tại Điều 4 Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự 2015, các cơ quan của Hải quan không thuộc hệ thống cơ quan điều tra; như vậy cơ quan Hải quan không thuộc cơ quan quy định tại điểm c khoản 1 Điều 44. Tuy nhiên theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các cơ quan của Hải quan là cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra</p>	Nghiên cứu, xem xét căn cứ pháp lý để quy định người được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra có quyền hạn này;
78		UBND thành phố Hà Nội	<p>Điều 44. Các trường hợp không được thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.</p> <p>Đề nghị bổ sung quy định về việc ngăn chặn thực hiện thủ tục đăng ký HTX, liên hiệp HTX đối với trường hợp Người đại diện theo pháp luật của HTX, liên hiệp HTX đồng thời là Người đại diện của tổ chức, doanh nghiệp khác đang ở tình trạng NNT không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký.</p> <p>Lý do: Để bảo đảm nội dung đăng ký của HTX, liên hiệp HTX đúng thông tin và hạn chế rủi ro trong công tác quản lý thuế.</p>	Không thể vì vi phạm của cá nhân người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã để ảnh hưởng đến quyền thực hiện đăng ký kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
79		UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	<p>Sửa đổi, bổ sung như sau: “Điều 44. Các trường hợp không được thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”</p>	Nội dung Điều 44 Dự thảo Nghị định quy định cả trường hợp không được thực hiện các thủ tục khác ngoài thủ tục đăng ký thay đổi như

				<p>thủ tục đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, tạm ngừng, giải thể...</p> <p>Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Dự thảo Nghị định thì đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bao gồm đăng ký thành lập mới HTX, LHHTX, đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và các nghĩa vụ đăng ký, thông báo khác theo quy định tại Nghị định này</p>
80	Điều 45	UBND tỉnh Đắk Lắk	Về đăng ký tạm ngừng kinh doanh tại Điều 45: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định: "Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trước khi tạm ngừng kinh doanh, phải hoàn thành các nghĩa vụ về thuế theo quy định của pháp luật về thuế". Quy định này để bảo đảm người nộp thuế thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế trước khi tạm ngừng kinh doanh.	Khoản 3 Điều 96 Luật Hợp tác xã 2023 quy định: "Trong thời gian tạm ngừng kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải nộp đủ thuế, bảo hiểm xã hội còn nợ; tiếp tục thanh toán các khoản nợ, hoàn thành việc thực hiện hợp đồng đã ký với khách hàng và người lao động, trừ trường hợp có thỏa thuận khác". Quy định này là phù hợp với pháp luật về thuế
81		UBND thành phố Hà Nội	Điều 45. Đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh. Đề nghị bổ sung quy định về giới hạn thời gian tạm ngừng kinh doanh. Lý do: Để bảo đảm nội dung đăng ký của HTX, liên hiệp HTX đúng thông tin và hạn chế rủi ro trong công tác quản lý thuế	Không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định. Luật Hợp tác xã không quy định giới hạn về thời gian tạm ngừng kinh doanh
82	Tên Chương IV	UBND tỉnh Bến Tre	- Tiêu đề của Chương IV: đề nghị bổ sung thêm cụm từ "liên hiệp hợp tác xã" vào cuối đoạn.	Khoản 3 Điều 4 Luật HTX 2023 quy định: "Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã là văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử ghi thông tin về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã".

83		Sở KHĐT Phú Yên	Tại tiêu đề của Chương IV dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung thêm từ: “tiếp tục kinh doanh trước thời hạn” cho phù hợp với nội dung của các điều khoản của chương.	Không cần thiết phải đưa hết các nội dung của chương lên tiêu đề của chương
84		UBND tỉnh Tây Ninh	Dự thảo Nghị định chưa quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã, do vậy đề nghị bổ sung cụm từ “chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã” vào khoản 3 Điều 32, cụ thể viết lại “Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh đối với tổ chức tín dụng là hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã thực hiện theo quy định tại Điều 45 Nghị định này...”.	Pháp luật về các tổ chức tín dụng không quy định chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã khi tạm ngừng phải thông báo với cơ quan đăng ký kinh doanh. NHNN không có ý kiến về nội dung này tại Dự thảo ND
85	Điều 48	Sở KHĐT Hồ Chí Minh	- Khoản 2 Điều 48 dự thảo Nghị định: cần bổ sung cụm từ “có căn cứ xác định nội dung kê khai” vào đoạn “Trường hợp có căn cứ xác định nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã... là giả mạo...”. - Khoản 2 Điều 48 dự thảo Nghị định có quy định: “Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện đăng tải thông báo vi phạm của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”. Mặt khác, Khoản 2 Điều 57 dự thảo Nghị định quy định: “1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định mở thủ tục phá sản của Tòa án, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện đăng tải quyết định trên Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã, chuyên tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã sang tình trạng đang làm thủ tục phá sản. 2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định tuyên bố hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phá sản của Tòa án, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện đăng tải quyết định trên Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã và chuyên tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã sang tình trạng đã phá sản.” Như vậy, cần xác định thống nhất việc đăng tải các văn bản có liên quan đến quá trình hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp hay trên Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã.	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu sửa đổi
86		Sở KHĐT Hồ Chí Minh	- Trường hợp thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là không trung thực, không chính xác thì Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã sẽ bị Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thông báo là không có hiệu lực. Tuy nhiên, trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không nộp lại hồ sơ theo quy định, nếu Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện yêu cầu hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã báo cáo việc tuân thủ các quy định tại Luật Hợp tác xã thì có thể dẫn đến việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác	Tiếp thu, theo hướng nghiên cứu sửa đổi

			xã, liên hiệp hợp tác xã khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không gửi báo cáo/không đến giải trình. Do vậy, trong trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã bị tuyên không có hiệu lực thì việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có còn phù hợp không?	
87	Điều 49	UBND tỉnh Điện Biên	<p>- Quy định tại khoản 1 Điều 49 như sau: "1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được <b>Nghị quyết giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã</b> theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 98 Luật Hợp tác xã, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải đăng tải các giấy tờ này đồng thời thông báo tình trạng hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đang làm thủ tục giải thể trên hệ thống, chuyển tình trạng của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong hệ thống sang tình trạng đang làm thủ tục giải thể và gửi thông tin về việc giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cho Cơ quan thuế, hướng dẫn hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thực hiện thủ tục hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế với cơ quan thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế.- Quy định tại khoản 5 Điều 49 như sau: "5, Sau khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký giải thể, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi thông tin về việc hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đăng ký giải thể cho Cơ quan thuế. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, Cơ quan thuế gửi ý kiến về việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký <b>giải thể</b>, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chuyển tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong hệ thống sang tình trạng đã giải thể nếu không nhận được ý kiến từ chối của Cơ quan thuế, đồng thời ra Thông báo về việc giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.- Quy định tại khoản 7 Điều 49 như sau: 7. Trong thời hạn 180 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kèm theo nghị quyết giải thể và Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chưa chuyển tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã sang tình trạng đã giải thể, nếu hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không tiếp tục thực hiện giải thể, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gửi thông báo về việc hủy bỏ nghị quyết giải thể đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính. Kèm theo thông báo phải có nghị quyết của Đại hội thành viên về việc hủy bỏ nghị quyết giải thể. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo về việc hủy bỏ nghị quyết giải thể, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải đăng tải thông báo và nghị quyết về việc hủy bỏ nghị quyết giải thể <b>Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện</b> trên hệ thống, khôi phục tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên hệ thống và gửi thông tin hủy bỏ nghị quyết giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cho Cơ quan thuế.</p>	<p>- Khoản 1 Điều 49: Chính sửa theo hướng quy định rõ thành phần hồ sơ thông báo đang làm thủ tục giải thể: bao gồm thông báo về việc giải thể kèm theo nghị quyết giải thể- Khoản 5, khoản 7 Điều 49: Tiếp thu, sửa lỗi chính tả</p>

88	Sở KHĐT Quảng Ngãi	- Theo quy định tại khoản 5 Điều 98 và khoản 1 Điều 101 Luật Hợp tác xã ngày 20/6/2023 thì việc xử lý tài sản khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giải thể bao gồm: thực hiện thu hồi, xử lý quỹ chung không chí và tài sản chung không chia; thu hồi các tài sản khác; chuyển nhượng, thanh lý tài sản. Do vậy, đề nghị bổ sung, sửa đổi điểm b, khoản 3, Điều 49 của Dự thảo Nghị định.	Tiếp thu, sửa lỗi chính tả
89	Sở KHĐT Quảng Ngãi	- Sửa đổi, bổ sung cụm từ “Sau thời hạn 180 ngày” thành cụm từ “Sau thời hạn 06 tháng” vào Khoản 6, 7 Điều 49 và Khoản 3 Điều 50 Dự thảo Nghị định: Lý do: Tại điểm b Khoản 7 Điều 98 và Khoản 3 Điều 99 Luật Hợp tác xã số 17/2023/HQ15 ngày 20/6/2023 của Quốc hội quy định thời hạn đăng ký giải thể tự nguyện và đăng ký giải thể bắt buộc là sau thời hạn 06 tháng và Luật Hợp tác xã giao Chính phủ quy định chi tiết điều này, nhưng quy định thời gian đã được Quốc hội thông qua tại Luật Hợp tác xã, do đó Chính phủ chỉ quy định chi tiết nội dung thi hành Luật mà không quy định thay đổi thời gian thi hành của Luật. Vì vậy, tham gia góp ý sửa đổi thời gian tại Dự thảo Nghị định theo đúng thời gian của Luật quy định.	Tiếp thu, chỉnh sửa theo quy định của Luật HTX
90	Sở KHĐT Quảng Ngãi	Sửa đổi, bổ sung nội dung: “Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải thực hiện công tác kế toán và lập báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán; lập Báo cáo tài chính đến thời điểm chấm dứt hoạt động hoặc chấm dứt hợp đồng hoặc chuyển đổi, bị chia, bị hợp nhất, bị sáp nhập” . vào các Điều sau của Dự thảo Nghị định: * Bổ sung thêm Khoản 8 vào Điều 54 Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; * Bổ sung thêm Khoản 4 vào Điều 51 Chấm dứt tồn tại của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị chia, bị hợp nhất, bị sáp nhập; * Bổ sung thêm Khoản 9 vào Điều 49 Đăng ký giải thể tự nguyện hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; * Bổ sung thêm Khoản 4 vào Điều 50 Đăng ký giải thể bắt buộc hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Lý do: Tại các Điều của Dự thảo Nghị định quy định hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị chia, bị hợp nhất, bị sáp nhập, chấm dứt tồn tại và giải thể nhưng không quy định lập báo cáo tài chính sau khi chấm dứt tồn tại, giải thể, bị chia, hợp nhất, sáp nhập theo quy định của pháp luật có liên quan, do đó bổ sung thêm cho phù hợp Luật Hợp tác xã và Luật Quản lý thuế, Luật Doanh nghiệp, cụ thể: Tại Khoản 1 Điều 91 Luật hợp tác xã số 17/2023/HQ15 ngày 20/6/2023 của Quốc hội quy định về Chế độ kế toán và Khoản 6.b Điều 43, Khoản 4 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH15 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định về báo cáo tài chính đến thời điểm chấm dứt hoạt động và thời hạn gửi báo cáo tài chính đổi	Không đưa nội dung này vì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định. Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về kế toán, thuế theo quy định pháp luật về thuế, kế toán.



			<p>với trường hợp chấm dứt hoạt động:</p> <p>* Luật Hợp tác xã số 17/2023/HQ15 ngày 20/6/2023 của Quốc hội quy định về Chế độ kế toán.</p> <p>Điều 91. Chế độ kế toán: 1. Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải thực hiện công tác kế toán và lập báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán.</p> <p>* Khoản 6.b Điều 43 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH15 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định về báo cáo tài chính đến thời điểm chấm dứt hoạt động: Điều 43. Hồ sơ khai thuế:</p> <p>6. Hồ sơ khai thuế đối với trường hợp chấm dứt hoạt động, chấm dứt hợp đồng, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, tổ chức lại doanh nghiệp bao gồm:... b) Báo cáo tài chính đến thời điểm chấm dứt hoạt động hoặc chấm dứt hợp đồng hoặc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp hoặc tổ chức lại doanh nghiệp;</p> <p>* Khoản 4 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH15 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định về thời hạn gửi báo cáo tài chính đối với trường hợp chấm dứt hoạt động:</p> <p>Điều 44. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế: ...</p> <p>4. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với trường hợp chấm dứt hoạt động, chấm dứt hợp đồng hoặc tổ chức lại doanh nghiệp chậm nhất là ngày thứ 45 kể từ ngày xảy ra sự kiện.</p>	
91	UBND thành phố Hà Nội	<p>- Đề nghị bổ sung, sửa đổi điểm b, khoản 3, Điều 49 của Dự thảo Nghị định. Lý do:- Tại khoản 5 Điều 98 Luật Hợp tác xã 2023. Giải thể tự nguyện đối với HTX, Liên hiệp HTX: “Việc xử lý tài sản của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thực hiện theo quy định tại Điều 101 của Luật này”.- Tại Khoản 1 Điều 101 Luật Hợp tác xã 2023 quy định về xử lý tài sản khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giải thể: “1. Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi giải thể thực hiện thu hồi xử lý quỹ chung không chia và tài sản chung không chia; thu hồi các tài sản khác; chuyển nhượng, thanh lý tài sản.”Theo quy định trên, việc xử lý tài sản khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giải thể bao gồm: thực hiện thu hồi, xử lý quỹ chung không chia và tài sản chung không chia; thu hồi các tài sản khác; chuyển nhượng, thanh lý tài sản.* Như vậy, tại điểm b, khoản 3 Điều 49 của dự thảo Nghị định quy định hồ sơ đăng ký giải thể bao gồm: b) Báo cáo thanh lý tài sản của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là chưa thực hiện đầy đủ của việc xử lý tài sản theo khoản 1 Điều 101 của Luật Hợp tác xã ngày 20/6/2023.</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa	
92	UBND thành phố Hà Nội	<p>Điều 49. Đăng ký giải thể tự nguyện hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã:</p> <p>- Mục 5. đề nghị sửa thành: 5. Sau khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký giải thể, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi thông tin về việc hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đăng ký giải thể cho Cơ quan thuế. (đề nghị xem xét, sửa đổi nội dung thời</p>	- Mục 5: Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải thực hiện các nghĩa vụ về thuế và hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế trước khi	

			<p>gian phối hợp xử lý các hồ sơ chấm dứt hiệu lực MST phù hợp với Luật Quản lý thuế).</p> <p>Lý do: Sau khi tiếp nhận thông tin giải thể từ cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế phải xử lý các thủ tục chấm dứt hiệu lực MST tại cơ quan thuế theo quy định tại các văn bản pháp luật về thuế.</p> <p>- Mục 6. Đề nghị thay từ “văn bản” thành “điện tử”, cụ thể: 6. Sau thời hạn 180 ngày kể từ ngày Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nhận được thông báo kèm theo nghị quyết giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mà không nhận hồ sơ đăng ký giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và ý kiến phản đối bằng điện tử của bên có liên quan, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chuyển tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong hệ thống sang tình trạng đã giải thể, đồng thời ra thông báo về việc giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nêu trên.</p> <p>Lý do: Hiện nay, đối tượng là HTX, liên hiệp HTX đã được thực hiện liên thông giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế nên tất cả các giao dịch phối hợp đều được thực hiện trên hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã.</p>	<p>nộp hồ sơ đăng ký giải thể hợp tác xã đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện. Dự thảo ND quy định trong vòng 2 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông tin về hồ sơ đăng ký giải thể HTX, Hệ thống thuế phải phản hồi lại về việc hoàn thành nghĩa vụ thuế của HTX cho cơ quan ĐKKD cấp huyện.</p> <p>- Mục 6: Khoản 7 Điều 98 Luật HTX quy định ý kiến phản đối phải bằng văn bản</p>
93		Sở KHĐT Bình Phước	- Tại dòng thứ 7 khoản 5 Điều 49: Đề nghị sửa lỗi chính tả “hồ sơ đăng ký giải th,”.	Tiếp thu
94	Điều 50	Sở KHĐT Hồ Chí Minh	Khoản 3 Điều 50 dự thảo Nghị định: đề nghị điều chỉnh thành “Sau thời hạn 180 ngày kể từ ngày Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thông báo tình trạng hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đang làm thủ tục giải thể trên hệ thống <b>mà Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện không nhận được hồ sơ đăng ký giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và ý kiến phản đối bằng văn bản của bên có liên quan</b> , Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chuyển tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong hệ thống sang tình trạng đã giải thể...”.	Tiếp thu
95		UBND thành phố Hà Nội	<p>Điều 50. Đăng ký giải thể bắt buộc hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã:</p> <p>Mục 3. Đề nghị thay từ “văn bản” thành “điện tử”, cụ thể: 3. Sau thời hạn 180 ngày kể từ ngày Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thông báo tình trạng hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đang làm thủ tục giải thể trên hệ thống mà Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện không nhận được phản đối của bên có liên quan bằng điện tử, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chuyển tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong hệ thống sang tình trạng đã giải thể, đồng thời ra thông báo về việc giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nêu trên.</p> <p>Lý do: Hiện nay, đối tượng là HTX, liên hiệp HTX đã được thực hiện liên thông</p>	Khoản 3 Điều 99 Luật HTX quy định ý kiến phản đối phải bằng văn bản

			giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế nên tất cả các giao dịch phối hợp đều được thực hiện trên hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã.	
96	Điều 52	UBND tỉnh Đồng Tháp	Đề nghị bổ sung quy định để làm cơ sở xác định nội dung "giả mạo" vì trên thực tế, đa số phát sinh trường hợp là giả chữ ký và văn bản trả lời của cơ quan Công an không thể hiện cụm từ "giả mạo".	Quy định để làm cơ sở xác định nội dung "giả mạo" đã được quy định tại Điều 52 dự thảo Nghị định.
97	Điều 54	UBND thành phố Hà Nội	Điều 54. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh: Mục 3. Đề nghị sửa lại như sau: 3. Sau khi tiếp nhận hồ sơ chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi thông tin về việc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chấm dứt hoạt động cho Cơ quan thuế (đề nghị xem xét, sửa đổi nội dung thời gian phối hợp xử lý các hồ sơ chấm dứt hiệu lực MST phù hợp với Luật Quản lý thuế) Lý do: Sau khi tiếp nhận thông tin giải thể từ cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế phải xử lý các thủ tục chấm dứt hiệu lực MST tại cơ quan thuế theo quy định tại các văn bản pháp luật về thuế.	Khoản 1 Điều 54 Dự thảo Nghị định quy định: Trước khi thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh thì hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện phải đăng ký với cơ quan thuế để hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế.
98	Điều 55	Sở KHĐT Hồ Chí Minh	Khoản 2 Điều 55 dự thảo Nghị định: đề nghị điều chỉnh thành “Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện là giả mạo thì cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện ra thông báo về hành vi vi phạm và ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện. Việc xác định nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện là giả mạo thực hiện theo quy định tại <b>khoản 2 Điều 52</b> Nghị định này”.	Tiếp thu, chỉnh sửa
99		Sở KHĐT Bình Định	Khoản 1 Điều 55 quy định các trường hợp Chi nhánh, văn phòng đại diện bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện. Đề nghị Ban soạn thảo xem xét, bổ sung thêm trường hợp Chi nhánh, văn phòng đại diện bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện là “Hoạt động không đúng ngành nghề đã đăng ký” cho đầy đủ.	Quy định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do “Hoạt động không đúng ngành nghề đã đăng ký” không phù hợp và thống nhất với quy định thu hồi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
100	Điều 56	UBND tỉnh Đắk Lắk	Về khôi phục tình trạng pháp lý tại Điều 56: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung thêm quy định: "Khôi phục tình trạng pháp lý đối với trường hợp người nộp thuế bỏ địa chỉ kinh doanh, đối với trường hợp cơ quan thuế có Thông báo về việc người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký" cho phù hợp và thống nhất với điểm b khoản 1 Điều 18 Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế.	Việc khôi phục tình trạng pháp lý chỉ thực hiện đối với các trường hợp đã bị thu hồi nhưng không thuộc trường hợp thu hồi hoặc theo đề nghị của cơ quan thuế.

101	Điều 57	UBND thành phố Hà Nội	Điều 57. Quy trình đăng tải quyết định mở thủ tục phá sản, quyết định tuyên bố hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phá sản của Tòa án Đề nghị bổ sung nội dung truyền giao dịch giải thể cho cơ quan thuế tiếp nhận thông tin để xử lý hồ sơ chấm dứt hiệu lực MST với lý do giải thể do quyết định tuyên bố giải thể của Tòa án Lý do: Phải có thông tin truyền sang thì cơ quan thuế mới có thông tin xử lý hồ sơ chấm dứt hiệu lực MST cho NNT	Tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng thông tin về việc hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đang làm thủ tục phá sản hoặc đã phá sản được truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế để cập nhật.
102	Điều 58	Sở KHĐT Bình Phước	Tại Điều 58: Đề nghị bổ sung, sửa đổi theo hướng giao UBND cấp xã xác nhận Giấy đăng ký thành lập tổ hợp tác nông nghiệp. Lý do: Trong thực tế, các tổ hợp tác nông nghiệp hoạt động gặp nhiều khó khăn về hành chính; các thành viên tổ hợp tác nông nghiệp chủ yếu là nông dân sản xuất giỏi, người lớn tuổi; khuyến khích nông dân tham gia xây dựng các chuỗi liên kết và phân cấp, phân quyền về địa phương.	Cơ quan có chức năng, nhiệm vụ đăng ký kinh doanh ở cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Bên cạnh đó, trường hợp quy định cấp đăng ký tổ hợp tác ở cấp xã sẽ gặp khó khăn lớn về việc xây dựng, phát triển và duy trì Hệ thống cũng như nguồn lực hướng dẫn, đào tạo cán bộ.
103		UBND TP. Đà Nẵng	Tại Điều 58: Đề nghị xem xét bổ sung quy định nộp bản sao giấy tờ pháp lý đối với thành viên tổ hợp tác khi đăng ký thành lập hợp tác xã để đảm bảo cơ sở pháp lý khi xem xét hồ sơ	Để phù hợp với đặc điểm mô hình tổ chức hoạt động của tổ hợp tác là có số lượng thành viên lớn, đồng thời đáp ứng yêu cầu của Đề án 06 nhằm giảm tải thành phần hồ sơ và nghĩa vụ phải kê khai của công dân, hồ sơ đăng ký thành lập tổ hợp tác không yêu cầu thành viên phải nộp bản sao giấy tờ chứng thực cá nhân.
104	Điều 59	UBND tỉnh Điện Biên	Tại điểm b khoản 1 Điều 59 Dự thảo Nghị định, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, bổ sung thêm nội dung quy định cụ thể về tên riêng của tổ hợp tác để tránh trùng lặp với tên của các tổ hợp tác trên cùng một địa bàn hoạt động.	Quy định về tên của tổ hợp tác được quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật HTX và ND 77/2019/ND-CP, không thuộc phạm vi điều chỉnh của nghị định này
105		UBND thành phố Hà Nội	Điều 59. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác Đề nghị bổ sung quy định về việc ngăn chặn thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác đối với trường hợp Người đại diện theo pháp luật của tổ hợp tác đồng thời là Người đại diện của tổ chức, doanh nghiệp khác đang ở tình trạng NNT không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký. Lý do: Để bảo đảm nội dung đăng ký của tổ hợp tác đúng thông tin và hạn chế rủi ro trong công tác quản lý thuế.	Không thể vì vi phạm của cá nhân người đại diện theo pháp luật của tổ hợp tác để ảnh hưởng đến quyền thực hiện đăng ký kinh doanh của tổ hợp tác

106	Điều 62	UBND thành phố Hà Nội	<p>Điều 62. Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn thông báo tạm ngừng của tổ hợp tác. Đề nghị bổ sung nội dung phối hợp giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế để xử lý hồ sơ tạm ngừng của tổ hợp tác</p> <p>Lý do: Đề nội dung xử lý hồ sơ tạm ngừng kinh doanh được liên thông giữa 2 cơ quan</p>	<p>Dự thảo ND quy định nguyên tắc chung là các thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế để cập nhật. Trường hợp tổ hợp tác tạm ngừng kinh doanh thì trong thời hạn tạm ngừng, tổ hợp tác vẫn hoàn thành các nghĩa vụ về thuế, nghĩa vụ tài chính khác.</p>
107	Điều 63	UBND thành phố Hà Nội	<p>Điều 63. Hồ sơ, trình tự, thủ tục chấm dứt hoạt động tổ hợp tác</p> <p>Đề nghị xem xét, sửa đổi nội dung thời gian phối hợp xử lý các hồ sơ chấm dứt hiệu lực MST phù hợp với Luật Quản lý thuế.</p> <p>Lý do: Sau khi tiếp nhận thông tin giải thể từ cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế phải xử lý các thủ tục chấm dứt hiệu lực MST tại cơ quan thuế theo quy định tại các văn bản pháp luật về thuế.</p>	<p>Tổ hợp tác phải thực hiện các nghĩa vụ về thuế và hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế trước khi nộp hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động tổ hợp tác. Trong hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động tổ hợp tác đã bao gồm thông báo của cơ quan thuế về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế. Do đó, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện không phải chờ phản hồi của thuế trước khi chấm dứt hoạt động tổ hợp tác. Thông tin tổ hợp tác đã chấm dứt hoạt động được truyền sang hệ thống thuế để thuế cập nhật.</p>
108	Điều 65	Sở KHĐT Hồ Chí Minh	<p>“Các quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã đã thành lập và hoạt động trước thời điểm ngày 15 tháng 5 năm 2021 thực hiện thủ tục đăng ký lại tại Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã đặt trụ sở chính. Hồ sơ đăng ký lại bao gồm văn bản đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hợp tác xã, bản sao giấy phép thành lập và hoạt động và bản sao Giấy chứng nhận đăng ký thuế”</p>	<p>Tiếp thu trong trường hợp lựa chọn phương án quỹ hỗ trợ phát triển HTX đăng ký ở cấp tỉnh</p>
109		Sở KHĐT Hà Tĩnh	<p>Tại khoản 3 Điều 65. Quy định chuyên tiếp: đề xuất bổ sung nội dung về việc yêu cầu các tổ hợp tác đã được thành lập và đang hoạt động trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực, nộp các hồ sơ liên quan về cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện để cập nhật vào cơ sở dữ liệu đăng ký tổ hợp tác và theo dõi, quản lý theo</p>	<p>Dự thảo ND đang quy định theo hướng UBND xã phải tổng hợp, cập nhật và chuyển số theo dõi tổ hợp tác cho cơ quan đăng ký kinh</p>

			quy định. Đồng thời, để đồng nhất việc thông báo thay đổi nội dung hoạt động của tổ hợp tác hoặc thông báo tình trạng pháp lý của tổ hợp tác như Tạm ngừng kinh doanh, chấm dứt hoạt động,... thông qua cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện để thống nhất dữ liệu quản lý.	doanh cấp huyện để cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chuyển đổi dữ liệu vào Hệ thống (điểm b khoản 4 Điều 7)
110		UBND tỉnh Đồng Tháp	Khoản 5 Điều 65, dự thảo quy định về chuyển tiếp Nếu chọn Phương án 2 về thẩm quyền của Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện trong đăng ký kinh doanh đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo dự thảo Tờ trình thì đề nghị chỉnh sửa nội dung “quy định việc đăng ký lại đối với các quỹ phát triển hợp tác xã đã thành lập và hoạt động trước thời điểm ngày 15 tháng 5 năm 2021 thực hiện thủ tục đăng ký lại tại Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện nơi quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã đặt trụ sở chính” (hiện tại dự thảo quy định thực hiện thủ tục đăng ký lại tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư là chưa phù hợp đối với Phương án 2). Trường hợp nếu lựa chọn Phương án 1 theo ý kiến đóng góp của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp thì thống nhất nội dung quy định tại khoản 5 Điều 65 dự thảo Nghị định.	Tiếp thu
111		Sở KHĐT Bắc Giang	- Tại khoản 5, Điều 65 đề nghị bổ sung ghi rõ là: “Các quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã đã đăng ký thành lập và hoạt động trước thời điểm ngày 15 tháng 5 năm 2021 thực hiện thủ tục đăng ký tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch và Đầu tư nơi quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã đặt trụ sở chính.....”. Lý do: phần Tờ trình có nêu Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ chưa có quy định về việc trình tự, thủ tục đăng ký thành lập và đăng ký giải thể quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã.	- Tiếp thu bổ sung cụm từ "hoạt động theo mô hình hợp tác xã". - Nghị định 45/2021/NĐ-CP chưa quy định về trình tự, thủ tục đăng ký quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã nên ko thể bổ sung cụm từ "đã đăng ký"
112	Điều 66	Sở KHĐT Bình Phước	- Tại Điều 66: Đề nghị để trống ngày tháng năm có hiệu lực của Nghị định cho phù hợp, vì hiện nay dự thảo Nghị định đang trong giai đoạn lấy ý kiến, chưa xác định được thời điểm ban hành, do vậy việc quy định cụ thể thời điểm có hiệu lực như dự thảo là chưa phù hợp.	Dự kiến thời gian có hiệu lực của Nghị định phải đúng thời gian có hiệu lực của Luật HTX 2023. Tại Quyết định số 857/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Nghị định trong tháng 3/2024 để đảm bảo thời gian có hiệu lực của Nghị định nêu trên
113	Chương V	Sở KHĐT Bình Phước	- Tại Chương V về Đăng ký tổ hợp tác: Dự thảo Nghị định vẫn chưa giải thích rõ quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật HTX năm 2023 đối với “Các THT không có góp vốn, hợp đồng hợp tác dưới 12 tháng” thì sẽ thực hiện thủ tục như thế nào để chính quyền địa phương biết có THT thành lập. Nếu các THT này không phải	THT thuộc đối tượng không phải đăng ký không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định này. Nghị định này quy định về đăng ký tổ

			đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh thì căn cứ nào để công nhận đây là tổ hợp tác, cơ quan nào quản lý THT này.	hợp tác cho các đối tượng THT bắt buộc phải đăng ký hoặc khi có nhu cầu
114	Chương VII	UBND tỉnh Lạng Sơn	- Tại Chương VII về Điều khoản thi hành: đề nghị bổ sung nội dung Nghị định này thay thế, bổ sung một số Nghị định trước đây quy định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã như: Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 về tổ hợp tác; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã,...	Nghị định này là Nghị định hướng dẫn Luật Hợp tác xã về đăng ký hợp tác xã. Các Nghị định số 193/2013/NĐ-CP và các nghị định hướng dẫn chi tiết Luật HTX 2012 hết hiệu lực khi Luật HTX 2012 hết hiệu lực, đồng thời cũng không thuộc điều chỉnh của Nghị định này. Thay thế, sửa đổi, bổ sung Nghị định 77/2019/NĐ-CP thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định hướng dẫn chi tiết Luật HTX 2023
<b>III. Ý KIẾN KHÁC</b>				
1		Sở KHĐT tỉnh Trà Vinh	1. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sau khi Nghị định được ban hành, khi triển khai nhập hồ sơ trên Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã, tổ hợp tác thì thành phần hồ sơ phải đảm bảo theo điều kiện quy định trong Luật HTX năm 2023 và Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp HTX bằng danh sách thành viên tham gia hợp tác xã có số chứng minh nhân dân hoặc số căn cước công dân và được ký xác nhận chung danh sách bởi lãnh đạo hợp tác xã, vì hiện nay theo Luật HTX năm 2012, Nghị định số 193/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định hồ sơ thành lập mới, thay đổi hợp tác xã không quy định phải photo giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân của thành viên HTX. Tuy nhiên, quy trình nhập hồ sơ trên hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã có mục HTX phải cung cấp bản photo giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân của từng thành viên hợp tác xã gây khó khăn cho công tác thành lập mới hoặc thay đổi hồ sơ hợp tác xã đối với hợp tác xã có đông thành viên.	Hệ thống thiết kế theo hướng liệt kê đầy đủ tài liệu đính kèm dùng cho các trường hợp đăng ký. Tuy nhiên, tùy từng trường hợp cụ thể, người nộp hồ sơ và cán bộ phải tự xác định với mỗi bộ hồ sơ thì cần dùng những tài liệu đính kèm nào.
2		Sở KHĐT Long An	Vấn đề liên thông, cung cấp thông tin giữa cơ quan đăng ký kinh doanh tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã với các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức Liên minh hợp tác xã Việt Nam cần có quy định trong Nghị định. Với chức năng, nhiệm vụ là tổ chức đại diện, Liên minh HTX Việt Nam có chức năng, nhiệm vụ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; và trên thực tế tổ chức Liên minh tham gia hầu hết chuỗi tuyên truyền, vận động, tư vấn hướng dẫn thành lập, đăng ký và hoạt động cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Do đó, những thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp	Liên minh có thể yêu cầu cung cấp thông tin khi có nhu cầu.

			hợp tác xã cần được liên thông để Liên minh nắm được tình hình đăng ký và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã để bảo đảm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình.	
3	Sở KH&ĐT Hồ Chí Minh		Bổ sung quy định về cách đặt tên của tổ hợp tác	Quy định về tên của tổ hợp tác được quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật HTX và NĐ 77/2019/NĐ-CP, không thuộc phạm vi điều chỉnh của nghị định này
4	Sở KH&ĐT Bắc Giang		- Đề nghị nên bổ sung quy định về cách đặt tên của Tổ hợp tác, Quỹ hỗ trợ hợp tác xã.	Quy định về tên của tổ hợp tác được quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật HTX và NĐ 77/2019/NĐ-CP, không thuộc phạm vi điều chỉnh của nghị định này. Đặt tên quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã theo quy định tại Luật HTX
5	UBND tỉnh Đắk Lắk		Nội dung khác: Để đảm bảo tính thống nhất, khả thi, dễ thực hiện, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung các điều, khoản quy định chi tiết về trình tự, thủ tục thực hiện các thủ tục hành chính, thay vì dẫn chiếu đến các điều, khoản tại các văn bản quy phạm pháp luật khác như Dự thảo Nghị định	Tiếp thu, rà soát các trường hợp có thể quy định cụ thể trên nguyên tắc không được quy định lại những nội dung đã được quy định tại văn bản pháp luật khác (theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)
6	UBND tỉnh Lạng Sơn		- Kể từ khi Thông tư số 07/2019/TT-BKH&ĐT ngày 08/4/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TTBKH&ĐT ngày 26/5/2014 có hiệu lực, việc thực hiện đăng ký HTX trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã giúp dễ dàng kiểm soát hồ sơ, đồng bộ dữ liệu. Tuy nhiên, lượng truy cập vào Hệ thống chuyển đổi dữ liệu HTX xã rất lớn, 2 hệ thống mạng hay quá tải việc tải Scan và tải tài liệu HTX còn bị gián đoạn, chậm và hay xảy ra lỗi trong hệ thống, việc ghi ngành, nghề kinh doanh của HTX, THT theo mã ngành nghề cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam thực hiện trên hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã còn thiếu, một số ngành nghề chưa cập nhập. Đề nghị thường xuyên rà soát, nâng cấp hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã. - Hiện nay, tại địa phương do 02 hệ thống chưa đồng nhất dữ liệu, việc thực hiện TTHC thuộc lĩnh vực đăng ký hợp tác xã, cán bộ nhập liệu phải tiếp nhận đồng thời trên 02 hệ thống là hệ thống thông tin một cửa điện tử ( <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn">dichvucong.langson.gov.vn</a> ) và hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác	- Về việc đồng bộ, chia sẻ dữ liệu đăng ký với các Hệ thống khác: Hiện nay, Bộ KH&ĐT đã tiến hành việc chia sẻ dữ liệu đăng ký HTX với Cổng DVCQG và các Hệ thống khác theo hướng dẫn tại Công văn số 448/BKH&ĐT-ĐKKD ngày 16/01/2024 v/v kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh - Về việc quy định thời hạn phản hồi của cơ quan thuế: Bộ KH&ĐT



			xã (dangkyhtx.dkkd.gov.vn), phát sinh tăng thời gian xử lý, nhập liệu các TTHC, thời gian đăng ký thủ tục về HTX là từ 2 - 3 ngày làm việc, bao gồm cả thời gian gửi hồ sơ đăng ký sang cơ quan Thuế yêu cầu cấp mã số thuế, việc chờ phản hồi mã số đăng ký từ cơ quan thuế phát sinh thời gian, nên sẽ làm tăng thời gian trong việc thực hiện TTHC đăng ký thành lập mới HTX dẫn đến chậm trả kết quả cho hợp tác xã so với quy định. Đề nghị quy định rõ thời hạn cấp mã số thuế, xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế, trách nhiệm của cơ quan Thuế làm kéo dài thời gian thực hiện TTHC đăng ký hợp tác xã so với quy định.	sẽ trao đổi với Bộ Tài chính để xem xét, tiếp thu ý kiến góp ý này.
7		Sở KHĐT Phú Yên	Dự thảo Nghị định cần có quy định về thực hiện công tác hậu kiểm	Đã có quy định về kiểm tra, giám sát của cơ quan đăng ký kinh doanh
8		UBND tỉnh Thanh Hóa	- Về ngôn ngữ sử dụng trong đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Điều 30, Điều 34 Luật Hợp tác xã năm 2023 quy định thành viên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, trong đó có thành viên là nhà đầu tư nước ngoài, nên hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có tài liệu bằng tiếng nước ngoài. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định về ngôn ngữ trong đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, trong đó cần có quy định thống nhất ngôn ngữ sử dụng trong đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là Tiếng Việt; đồng thời bắt buộc hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp kèm theo hồ sơ bản dịch Tiếng Việt công chứng tài liệu bằng tiếng nước ngoài để thống nhất thực hiện trên phạm vi cả nước.	Tiếp thu
9		Sở KHĐT Bình Phước	Về hình thức: Đề nghị chỉnh sửa lại thể thức dự thảo Nghị định phù hợp theo mẫu số 01, Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, cụ thể:- Đề nghị chỉnh sửa độ dài nét gạch ngang dưới tên gọi của Nghị định cho phù hợp theo quy định.- Tại căn cứ pháp lý thứ nhất và thứ ba của dự thảo Nghị định, đề nghị tách thành các căn cứ pháp lý cho riêng biệt, phù hợp.- Đề nghị bổ sung các căn cứ pháp lý cho đầy đủ, phù hợp: “Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;”	- Tiếp thu, chỉnh sửa lỗi kỹ thuật- Trình bày căn cứ pháp lý: Các văn bản sửa đổi, bổ sung được quy định cùng hàng với văn bản được sửa đổi, bổ sung- Phần căn cứ pháp lý chỉ nêu các văn bản mà dự thảo Nghị định có quy định các nội dung cụ thể, trực tiếp tại văn bản đó
10		Sở KHĐT Bình Phước	- Trong toàn bộ dự thảo, đề nghị bổ sung cụm từ “làm việc” vào ngay sau cụm từ “Trong thời hạn ... ngày” cho cụ thể, phù hợp.	Theo quy định thì dưới 7 ngày quy định là "ngày làm việc", trên 7 ngày quy định là "ngày"



6	<b>Nhân kết quả</b>	Trực tiếp	4.5	45,451	0	0	1	50	204,530	10,226,475
		Bưu chính							0	0
		Internet	1.0	45,451	0	0	1	50	45,451	2,272,550
		Khác								
	<b>TỔNG</b>				<b>1,500</b>	<b>0</b>			<b>615,089</b>	<b>36,510,800</b>

**BIỂU MẪU TÍNH CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (BIỂU MẪU SỐ 04/ĐGTD-SCM)**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

*Biểu mẫu số 04/ĐGTD-SCM*

**CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 02: Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (nội dung trên GCNĐKHTX khác nội dung đăng ký)**

**I. CHI PHÍ DỰ KIẾN BAN HÀNH MỚI**

STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/01 năm (đồng)	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Chuẩn bị hồ sơ</b>										
1.1	Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	Điền biểu mẫu	12.0	45,451.000	6,000	0	1	306	551,412	168,732,072	
<b>2</b>	<b>Nộp hồ sơ</b>	Trực tiếp	4.5	45,451.000	0	0	1	153	204,530	31,293,014	
		Bưu chính	1.0	45,451.000			1	61	45,451	2,772,511	
		Internet	1.0	45,451.000	0	0	1	92	45,451	4,181,492	
<b>3</b>	<b>Nộp phí, lệ phí, chi phí khác</b>										
3.1	Phí										
3.2	Lệ phí					62,000	1	306	62,000	18,972,000	
<b>4</b>	<b>Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)</b>										
<b>5</b>	<b>Công việc khác (nếu có)</b>										
<b>6</b>	<b>Nhận kết quả</b>	Trực tiếp	4.5	45,451	0	0	1	153	204,530	31,293,014	
		Bưu chính	1.0	45,451	0	0	1	122	45,451	5,545,022	
		Internet	1.0	45,451	0	0	1	30	45,451	1,363,530	
		Khác									
	<b>TỔNG</b>				<b>6,000</b>	<b>62,000</b>			<b>1,204,275</b>	<b>264,152,654</b>	

**BIỂU MẪU TÍNH CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (BIỂU MẪU SỐ 04/ĐGTD-SCM)**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

*Biểu mẫu số 04/ĐGTD-SCM*

**CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 03: Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (nội dung khác với hồ sơ đăng ký, giấy chứng nhận đăng ký do quá trình chuyển đổi dữ liệu)**

**I. CHI PHÍ DỰ KIẾN BAN HÀNH MỚI**

STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/01 năm (đồng)	Ghi chú
1	Chuẩn bị hồ sơ										
1.1	Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	Điền biểu mẫu	12.0	45,451.000	6,000	0	1	306	551,412	168,732,072	
2	Nộp hồ sơ	Trực tiếp	4.5	45,451.000	0	0	1	153	204,530	31,293,014	
		Bưu chính	1.0	45,451.000			1	61	45,451	2,772,511	
		Internet	1.0	45,451.000	0	0	1	92	45,451	4,181,492	
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác										
3.1	Phí										
3.2	Lệ phí					62,000	1	306	62,000	18,972,000	
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)										
5	Công việc khác (nếu có)										
6	Nhận kết quả	Trực tiếp	4.5	45,451	0	0	1	153	204,530	31,293,014	
		Bưu chính	1.0	45,451	0	0	1	122	45,451	5,545,022	
		Internet	1.0	45,451	0	0	1	30	45,451	1,363,530	
		Khác									
	<b>TỔNG</b>				<b>6,000</b>	<b>62,000</b>			<b>1,204,275</b>	<b>264,152,654</b>	

**BIỂU MẪU TÍNH CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (BIỂU MẪU SỐ 04/ĐGTĐ-SCM)**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

*Biểu mẫu số 04/ĐGTĐ-SCM*

**CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 04: Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã**

**I. CHI PHÍ TUÂN THỦ TTHC HIỆN TẠI**

STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/01 năm (đồng)	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Chuẩn bị hồ sơ</b>										
1.1	Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã	Điền biểu mẫu	5.0	45,451.000	2,500	0	1	2,781	229,755	638,948,655	
1.2	Điều lệ	Soạn thảo, in ấn	20.0	45,451.000	10,000	0	1	2,781	919,020	2,555,794,620	
1.3	Phương án sản xuất kinh doanh	Soạn thảo, in ấn	6.0	45,451.000	3,000	0	1	2,781	275,706	766,738,386	
1.4	Danh sách thành viên	Soạn thảo, in ấn	2.0	45,451.000	1,000	0	1	2,781	91,902	255,579,462	
1.5	Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên	Soạn thảo, in ấn	1.0	45,451.000	500	0	1	2,781	45,951	127,789,731	
1.6	Nghị quyết của hội nghị thành lập	Soạn thảo, in ấn	5.0	45,451.000	2,500	0	1	2,781	229,755	638,948,655	
<b>2</b>	<b>Nộp hồ sơ</b>	Trực tiếp	4.5	45,451.000	0	0	1	1,390	204,530	284,296,005	

		Buu chính	1.0	45,451.000	0	0	1	279	45,451	12,680,829	
		Internet	1.0	45,451.000	0	0	1	1,112	45,451	50,541,512	
<b>3</b>	<b>Nộp phí, lệ phí, chi phí khác</b>										
3.1	Phí										
3.2	Lệ phí										
4	<b>Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)</b>										
5	<b>Công việc khác (nếu có)</b>										
6	<b>Nhận kết quả</b>										
		Trực tiếp	4.5	45,451	0	0	1	1,390	204,530	284,296,005	
		Buu chính	1.0	45,451.000	0	0	1	556	45,451	25,270,756	
		Internet	1.0	45,451.000	0	0	1	834	45,451	37,906,134	
		Khác									
	<b>TỔNG</b>				<b>19,500</b>	<b>100,000</b>			<b>2,482,952</b>	<b>5,956,890,750</b>	

## II. CHI PHÍ TUÂN THỦ TTHC DỰ KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/01 năm (đồng)	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Chuẩn bị hồ sơ</b>										
1.1	Giấy đề nghị đăng ký thành lập	Điền biểu mẫu	4.0	45,451.000	2,000	0	1	2,781	183,804	511,158,924	
1.2	Điều lệ	Soạn thảo, in ấn	20.0	45,451.000	10,000	0	1	2,781	919,020	2,555,794,620	
1.3	Nghị quyết hội nghị thành lập	Soạn thảo, in ấn	5.0	45,451.000	2,500	0	1	2,781	229,755	638,948,655	
1.4	Danh sách thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn	Soạn thảo, in ấn	2.0	45,451.000	1,000	0	1	2,781	91,902	255,579,462	
1.5	Danh sách, số định danh cá nhân của người đại diện theo pháp luật là người Việt Nam; danh sách, bản sao giấy tờ pháp lý của người đại diện theo pháp luật là người nước ngoài	Soạn thảo, in ấn	1.0	45,451.000	500	0	1	2,781	45,951	127,789,731	

1.6	Bản sao giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Soạn thảo, in ấn	2.0	45,451.000	1,000	0	1	2,781	91,902	255,579,462
1.7	Bản sao giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được tham gia thành lập bởi cá nhân là nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư	Soạn thảo, in ấn	2.0	45,451.000	1,000	0	1	2,781	91,902	255,579,462
2	<b>Nộp hồ sơ</b>	Trực tiếp	4.5	45,451.000	0	0	1	1,390	204,530	284,296,005
		Bưu chính	1.0	45,451.000	0	0	1	279	45,451	12,680,829
		Internet	1.0	45,451.000	0	0	1	1,112	45,451	50,541,512
3	<b>Nộp phí, lệ phí, chi phí khác</b>									
3.1	Phí									
3.2	Lệ phí					100,000	1	2,781	100,000	278,100,000
4	<b>Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)</b>									
5	<b>Công việc khác (nếu có)</b>									
6	<b>Nhận kết quả</b>	Trực tiếp	4.5	45,451.000	0	0	1	1,390	204,530	284,296,005
		Bưu chính	1.0	45,451.000	0	0	1	556	45,451	25,270,756
		Internet	1.0	45,451.000	0	0	1	834	45,451	37,906,134
		Khác								
	<b>TỔNG</b>				<b>18,000</b>	<b>100,000</b>			<b>2,345,099</b>	<b>5,573,521,557</b>